

LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT



Địa chỉ : 289 Hai Bà Trưng, P8, Q3, TPHCM

Email : longthuongxotgp@yahoo.com

Website : longchuathuongxot.vn

ĐT: 38.290.093

04/2013

Chúa Giêsu truyền cho tôi hãy mừng lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót vào Chúa Nhật ngay sau lễ Phục Sinh bằng việc hồi tâm, thực hành khổ chế, mặc áo nhặm ba tiếng đồng hồ, liên li cầu nguyện cho các tội nhân và cầu ơn thương xót cho toàn thế giới.

(NK 280)

(Lưu hành nội bộ)



LÁ THƯ LINH HƯỚNG

Mầu Nhiệm Phục Sinh và Đau khổ²

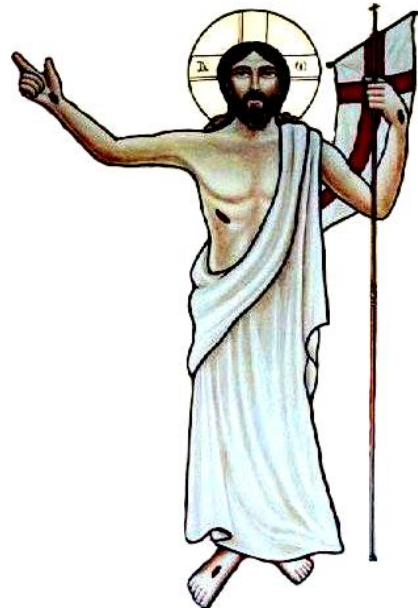
Lm. JB. Võ Văn Ánh

1. Phải vác thập giá mình

Sống Mầu Nhiệm Phục Sinh đối với người Kitô hữu là chiến đấu chống tội lỗi, nhưng nếu chỉ chống tội lỗi mà thôi thì chúng ta chưa sống Mầu Nhiệm Phục Sinh trọn vẹn. Sống Mầu Nhiệm Phục Sinh đối với người tín hữu chúng ta còn là ***chiến đấu khắc phục mọi gian khổ thử thách trong cuộc đời.***

Chúa Giêsu bảo: Ai muốn theo Ta phải ***vác lấy thập giá của mình*** hằng ngày mà theo Ta. Trong cuộc sống hằng ngày có nhiều thứ thập giá: ***Có những thập giá*** chúng ta tự tạo cho mình vì chúng ta đại dốt, sai lầm, thiếu suy nghĩ, thiếu sáng suốt. ***Có những thập giá*** chúng ta tạo lẫn cho nhau vì chúng ta không biết tha thứ, tôn trọng nhau, yêu thương nhau, phục vụ nhau như Chúa đòi hỏi nơi mỗi người chúng ta – ***Có những thập giá khác*** do hoàn cảnh bên ngoài xảy tới như các tai nạn, thiên tai, bão lụt – ***Rồi có những thập giá do thân phận con người*** mang lại như sự chết, đau khổ, tuổi già.

Cả trong ***cuộc sống đức tin của người tín hữu*** cũng không thiếu gì thập giá vì con đường dẫn đến sự sống là con đường hẹp, đòi hỏi chúng ta phải luôn phấn đấu chống lại mọi quyến rũ bên ngoài cả những đam mê lồi cuốn bên trong. Cho nên trên bước đường theo Chúa, chắc chắn chúng ta không tránh được thập giá, phải chấp nhận và vác lấy trên vai – Cùng vác thập giá với Chúa để Chúa cùng vác đỡ cho ta.



2. Nhưng thập giá tự đâu tới?

Có phải do Chúa muốn không? Chúa muốn cho chúng ta được hạnh phúc và Chúa tạo dựng nên chúng ta để chúng ta được tham dự vào hạnh phúc vô biên của Chúa, cho nên đau khổ và sự ác không phải là ý định của Chúa, nên khi gặp đau khổ và khó khăn chúng ta đừng than trách Chúa muốn như vậy – Đôi khi từ sự dữ Chúa rút ra sự lành cho chúng ta như trường hợp Giuse bị các anh bán sang Ai Cập, trở thành người cứu gia đình mình khỏi chết đói, nên trong cái nhìn đức tin mọi sự đều sinh ích cho kẻ yêu mến Chúa. **Vậy thập giá của chúng ta từ đâu tới?** Thánh Kinh cho biết **tội lỗi** đã nhập vào thế gian, mang theo sự ác và đau khổ. Nhưng vấn đề quan trọng đối với chúng ta, là đứng trước những gian khổ của cuộc sống, người tín hữu phải có những thái độ nào?

3. Thái độ trước những gian khổ của cuộc sống

Thiết nghĩ có 4 thái độ sau đây:

- **Thái độ I: Người tín hữu phải can đảm chấp nhận gian lao thử thách** của cuộc sống mình, không thất vọng nản lòng, coi đó là con đường tất nhiên phải qua để dẫn đến Phục Sinh. Ai gieo trong nước mắt sẽ gặt trong vui mừng. Hạt lúa gieo xuống đất mục nát đi sẽ sinh nhiều bông hạt. Gian khổ trong cuộc sống phát sinh ra biết bao lợi ích, chúng ta phải can đảm chấp nhận, không phải vì mình yếu đuối hay cam phận, nhưng chấp nhận trong tinh thần yêu mến Chúa Kitô trên thập giá, Chúa đã chấp nhận chén đắng của Đức Chúa Cha, thì người tín hữu cũng trong tinh thần yêu mến và vâng phục, chấp nhận những gian khổ của cuộc đời để thánh hóa bản thân mình.

- **Thái độ II: Cố gắng biến gian khổ thành Phục Sinh.** Cũng như Chúa Kitô đã biến đau khổ thập giá thành vinh quang Phục Sinh thì người tín hữu chúng ta phải cố gắng biến gian khổ thành Phục Sinh cho chính mình. Vì đó là cơ hội tôi luyện chúng ta nên trưởng thành hoặc cảnh cáo chúng ta hồi tâm lại, nhưng gian khổ cũng có thể là tiếng mời gọi của

Chúa thôi thúc chúng ta tham dự vào công cuộc cứu chuộc chính mình cũng như anh chị em đồng loại.

▪ **Thái độ III: *Phấn đấu để diệt trừ đau khổ*** – Chấp nhận gian lao thử thách, không có nghĩa là thụ động, trái lại chúng ta phải phấn đấu hết sức dũng cảm để cải tiến cuộc sống, tạo hạnh phúc cho mình, cho gia đình, xã hội và cho anh chị em đồng loại. Điều này rất phù hợp với ý muốn của Thiên Chúa, vì Thiên Chúa muốn chống lại sự ác, đem đến cho con người hạnh phúc đích thực.

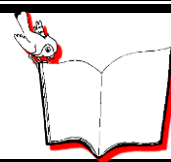
▪ **Thái độ IV:** Trong hết mọi hoàn cảnh, chúng ta hãy ***giữ vững và vun trồng niềm hy vọng trong lòng chúng ta*** – Vì Chúa Kitô đã chiến thắng được gian lao thử thách, Ngài mở đường cho chúng ta theo, thì chắc chắn chính bản thân chúng ta cũng thắng được gian lao thử thách của cuộc sống để tiến vào thế giới mới mà Thiên Chúa hứa ban cho chúng ta – Đó là thế giới mà tiên tri Isaia đã cho biết nơi đó sẽ không còn sự chết nữa, không còn đau khổ nữa, bởi vì Thiên Chúa đã tiêu diệt sự chết thập giá đau khổ – Chúa sẽ cất cái khăn tang trên đầu muôn dân, Chúa sẽ lau sạch nước mắt người trần – Và lúc bấy giờ chúng ta sẽ nói lên cùng Chúa rằng trong suốt cuộc đời chúng con đã tin tưởng ở nơi Chúa, chúng con đã cậy trông ở nơi Chúa – Bấy giờ chúng con thấy điều đó là điều tốt. Thật chúng con đã không cậy trông Chúa cách uổng công, chúng con đã không tin tưởng Chúa một cách vô ích, chúng con vui mừng và hân hoan. Đó là lời của tiên tri Isaia diễn tả thế giới mới mà Thiên Chúa muốn đưa chúng ta vào.

4. Để kết luận chúng ta hãy ghi nhớ lời của Thánh Phaolô để hướng dẫn cuộc sống của mình:

“Tất cả những đau khổ đời này không đáng là gì so với vinh quang Nước Trời của Chúa đang chuẩn bị cho chúng ta. Tất cả thu tạo đang thao thức trông chờ thấy con cái Thiên Chúa được hưởng dương... Nếu có Thiên Chúa ở cùng ta, chúng ta lo sợ gì – Có gì có thể tách ta ra khỏi Chúa Kitô: gian lao, khổ cực, đói khát, trần truồng, tất cả những điều đó, chúng ta đã thắng nhờ Đấng yêu mến chúng ta (Rm 8, 18-38).



SỐNG LỜI CHÚA



Lm. Dominic TTL

CHÚA NHẬT 2 PHỤC SINH NĂM C (Ga 20:19-31)

... rồi Người bảo ông Tô-ma: “Đặt ngón tay vào đây, và hãy nhìn xem tay Thầy. Đưa tay ra mà đặt vào cạnh sườn Thầy. Đừng cứng lòng nữa, nhưng hãy tin”.

Lắng nghe sứ điệp của bài Tin Mừng



Sự kiện Chúa Giêsu hiện ra với các môn đệ và lòng tin chưa vững vàng của họ là những điểm được nhắc đến trong hầu hết những trình thuật Chúa đến với họ sau khi Người sống lại. Khi thì họ tưởng Người là ma. Lần khác họ đồng hành với Người một đoạn đường dài mà vẫn không nhận ra Người. Còn bà Ma-ri-a lầm Người là ông gác vườn. Mấy môn đệ về quê đi đánh cá ngoài hồ nghĩ Người là khách bàng quan nào đó. Nói chung là nếu Người không cho họ một dấu chỉ thì họ khó có thể nhận ra Người đã sống lại từ cõi chết.

Câu truyện Tin Mừng hôm nay nói về ông Tô-ma cứng đầu đã nhận ra Chúa như thế nào. Các bạn Tông đồ kể lại với ông là Chúa đã hiện ra với họ. Ông không tin và đòi phải chạm được tới Chúa ông mới tin. Vì vậy, người đời thường gọi kẻ cứng lòng tin là “Tô-ma”! Nhưng nếu chúng ta biết trong mọi trường hợp, chính Chúa là người đi trước, giúp cho những ai không nhận ra Người có thể nhận ra Người và cho những ai không tin Người sống lại có thể tin Người đã sống lại, thì chúng ta sẽ thông cảm với ông Tô-ma. Chúa lên tiếng gọi bà Ma-ri-a: “*Ma-ri-a*”, lập tức bà nhận ra Người. Chúa bảo các Tông đồ: “*Hãy rời xem, ma đâu có xương có thịt như anh em thấy Thầy có đây*”, và Người ăn khúc cá nướng trước mặt họ, thì họ

không còn nghi ngờ nữa. Cho nên Chúa cũng cho ông Tô-ma một dấu chỉ để ông nhận ra Người khi Người bảo ông: *"Đặt ngón tay vào đây... Đưa tay ra mà đặt vào cạnh sườn Thầy"*. Sau những dấu chỉ ấy, những người này sớm muộn đều nhận ra Chúa. Phản ứng của họ cũng khác nhau. Bà Ma-ri-a chạy vội về báo tin cho các môn đệ Chúa. Các Tông đồ vẫn *"không chịu tin những kẻ đã được thấy Người sau khi Người trỗi dậy"* nên bị Chúa khiển trách là cứng lòng. Riêng ông Tô-ma, ông mau mắn nhận ra Chúa khi Người trở lại và ông còn khiêm tốn bày tỏ tất cả lòng tin của ông qua lời tuyên xưng vô cùng ý nghĩa: "Lạy Chúa của con, lạy Thiên Chúa của con!" Như thế, có lẽ chúng ta phải cảm phục ông Tô-ma mới đúng. Tuy nhiên Chúa còn muốn lòng tin của chúng ta phải vươn cao hơn thế nữa, bởi vì khi chúng ta "không thấy mà tin" là chúng ta đã nhìn nhận thế giá của Chúa với thái độ sẵn sàng và khiêm tốn nhất.

Sống sứ điệp Tin Mừng

Câu truyện Tin Mừng hôm nay trình bày hai hình ảnh về ông Tô-ma: một Tô-ma cứng lòng tin và một Tô-ma đầy lòng tin. Đó cũng là những hình ảnh chúng ta gặp thấy trong chính hành trình đức tin của chúng ta. Những lúc chúng ta cứng lòng tin là những lúc chúng ta bị quá nhiều đau khổ thử thách hoặc bị ảnh hưởng do văn hóa thế tục và những dục vọng đam mê của chúng ta. Nhưng cũng có những lúc chúng ta thấy Chúa thật gần gũi khi được Người ủi an nâng đỡ. Những thăng trầm của đức tin nói lên mối quan hệ giữa chúng ta với Chúa. Tuy nhiên chúng ta luôn ý thức rằng Chúa hành động trước để giúp chúng ta khôi phục và phát triển đức tin nếu chúng ta coi Chúa là "Chúa của con" và "Thiên Chúa của con". Trong đức tin của chúng ta, Thiên Chúa phải là "của chúng ta", chứ không phải một Thiên Chúa trong sách vở, trong suy nghĩ của người khác. Thiên Chúa "của chúng ta" phải là đối tượng và trọng tâm để chúng ta hoàn toàn tin tưởng, phó thác, hy vọng và yêu mến trong mọi hoàn cảnh sống của cuộc đời chúng ta. Như vậy, lời tuyên xưng của ông Tô-ma quả là một bài học quý giá và thực tế cho mọi Ki-tô hữu, những người đặt trọn niềm tin vào Chúa Ki-tô Phục sinh và tuyên xưng Người là Chúa.



CHÚA NHẬT 3 PHỤC SINH NĂM C (Ga 21:1-19)

... Người hỏi lần thứ ba: “Này anh Si-môn, con ông Gio-an, anh có yêu mến Thầy không?” Ông Phê-rô buồn vì Người hỏi tới ba lần: “Anh có yêu mến Thầy không?” Ông đáp: “Thưa Thầy, Thầy biết rõ mọi sự; Thầy biết con yêu mến Thầy”.

Lắng nghe sứ điệp của bài Tin Mừng



Sách Tin Mừng Lu-ca kể lại câu chuyện ông Phê-rô và các bạn theo lời chỉ dạy của Chúa Giêsu, đã thả lưới và bắt được rất nhiều cá. Ông “sấp mặt dưới chân Chúa”, nhìn nhận thân phận tội lỗi bất xứng và ông được Chúa hứa: “Đừng sợ, từ nay anh sẽ bắt người như bắt cá” (Lc 5:1-11). Đây là câu chuyện xảy ra lúc Chúa Giêsu bắt đầu thi hành sứ vụ và khi Người kêu gọi những môn đệ đầu tiên. Ba năm sau, lại có một mẻ lưới đầy cá nữa và những người lưới cá

cũng vẫn là ông Phê-rô và các bạn. Nhưng lần này nó xảy ra sau khi Chúa sống lại và hiện ra với các ông, có lẽ ở cùng một địa điểm với lần trước.

Phản ứng của ông Phê-rô gặp Chúa lần này cũng khác. Ông không còn bối rối lo sợ, nhưng rất vui mừng. Vừa nghe người bạn nhắc nhở “Chúa đó!”, ông Si-mon Phê-rô ở trên thuyền còn cách xa bờ gần trăm thước đã “vội khoác áo vào vì đang ở trần, rồi nhảy xuống biển”. Ba năm trước, ông run sợ nói với Chúa: “Lạy Chúa, xin tránh xa con, vì con là kẻ tội lỗi”. Còn bây giờ, ông không thể chờ đợi thêm dăm ba phút nữa để thuyền cập bến, mà nhảy ùm xuống biển để mau được ở bên Chúa!

Điều gì đã làm cho Phê-rô thay đổi như vậy? Chắc chắn ba năm theo Chúa trên bước đường rao giảng Tin Mừng và được

đào tạo trong trường truyền giáo của Thầy Giêsu, ông Phê-rô đã trưởng thành trong đức tin và ý thức sứ mệnh. Nhưng phát triển đáng kể là lòng yêu mến Thầy, lòng yêu mến mà Chúa Giêsu muốn ông nói lên trước mặt Người và các bạn Tông đồ của ông sau bữa ăn. “Thưa Thầy, Thầy biết rõ mọi sự, Thầy biết con yêu mến Thầy”. Đúng vậy, lòng mến là điều kiện căn bản nhất để một người dám dấn thân hoạt động tông đồ cho Chúa, cho Giáo Hội và thế giới. Chúa Giêsu Phục Sinh đã biến đổi mọi sự, nhưng sứ mệnh thì vẫn thế, là chinh phục nhân loại về cho Thiên Chúa. Các Tông đồ cũng như tất cả chúng ta cần được biến đổi để trở thành dụng cụ “bắt người như bắt cá”. Biến đổi đây là biến đổi lòng yêu mến. Chúng ta hãy để ý ba lần Chúa hỏi ông Phê-rô có yêu mến Người không. Lần thứ nhất Chúa hỏi Phê-rô có yêu mến Thầy “hơn các anh em này” không. Rồi lần thứ hai và thứ ba Người chỉ hỏi ông có yêu mến Người không. Điều ấy có nghĩa là Chúa muốn tình yêu mến phải chắc chắn và mỗi ngày một tăng thêm. Mà muốn biết có chắc chắn và tăng thêm hay không thì cần phải so sánh với người khác. Một khi đã thực sự có lòng yêu mến Chúa rồi, người ta chỉ còn biết có một mình Chúa thôi. Do đó, Chúa mới hai lần hỏi Phê-rô: “Anh có yêu mến Thầy không?” Nghĩa là lòng yêu mến Chúa phải đạt tới mức độ tuyệt đối.

Sống sứ điệp Tin Mừng

Có lẽ chúng ta nghĩ câu chuyện Chúa hiện ra với các Tông đồ qua bài Tin Mừng hôm nay chỉ áp dụng cho Đức Giáo Hoàng, các giám mục và các linh mục thôi. Không phải vậy đâu. Các ngài thi hành bốn phận rao giảng Tin Mừng theo chức phận của các ngài. Chúng ta là giáo dân tham gia vào sứ mệnh ấy theo hoàn cảnh và giới hạn của chúng ta. Nếu các ngài là những người lưới cá thì tại sao chúng ta không thể là những chiếc lưới? Thiên Chúa không phải là Đấng sử dụng cả người lưới cá cùng với những chiếc lưới hay sao? Chúa Ki-tô Phục Sinh đã biến đổi họ như thế nào, Người cũng biến đổi chúng ta như vậy. Tài năng, học thức, kỹ thuật có thể khác biệt giữa các ngài với giáo dân, nhưng lòng yêu mến Chúa cần được biến đổi thì giống nhau và đòi hỏi cùng một câu trả lời: “Thưa Thầy, Thầy biết rõ mọi sự, Thầy biết con yêu mến Thầy”.



CHÚA NHẬT 4 PHỤC SINH NĂM C (Ga 10:27-30)

... chiên của Tôi thì nghe tiếng Tôi; Tôi biết chúng và chúng theo Tôi. Tôi ban cho chúng sự sống đời đời; không bao giờ chúng phải diệt vong và không ai cướp được chúng khỏi tay Tôi.

Lắng nghe sứ điệp Tin Mừng

Giáo Hội dành riêng Chúa Nhật 4 Phục Sinh để trình bày hình ảnh đẹp nhất về Chúa Giêsu: Đấng Chăn Chiên nhân lành. Đẹp đến nỗi các Kitô hữu thời đầu của lịch sử Giáo Hội hầu như chỉ muốn giữ độc nhất hình ảnh đó thôi, cho nên tại các nơi thờ phượng, ngay cả trong những hang toại đạo, người ta luôn gặp phía bên trên bàn thờ hình ảnh Chúa Giêsu đang đi sau một đàn chiên, công kênh một con chiên trên vai.



Hình ảnh đẹp như thế lại được diễn tả vắn vẹn bằng bốn câu (27-30) trong chương 10 sách Tin Mừng Gio-an. Diễn tả ngắn gọn, nhưng lại súc tích biết bao! Mỗi câu là một ý, một đề tài phong phú. Câu 27 nói về quan hệ mật thiết giữa Đấng Chăn Chiên và các con chiên. Câu 28 nhắc đến nghĩa vụ của Đấng Chăn Chiên. Câu 29 đề cập tới sự quan tâm và tình yêu của Chúa Cha dành cho cả Đấng Chăn Chiên lẫn các con chiên. Câu 30 là kết luận về mục đích của sứ vụ chăn chiên: đưa mọi người về hiệp nhất trong Thiên Chúa là Tình Yêu. Vậy chúng ta thử suy nghĩ sâu xa hơn một chút về sứ điệp Tin Mừng hôm nay.

Trước hết là quan hệ giữa Chúa Giêsu, Đấng Chăn Chiên nhân lành và các con chiên là chúng ta. Quan hệ ấy được nói lên qua ba hành vi: nghe, biết và theo. Chúng ta *lắng nghe tiếng Chúa Giêsu* qua Kinh Thánh, Giáo Hội và những người có

ý tốt xây dựng cho đời sống chúng ta. Chúa *biết* chúng ta, nghĩa là Người không chỉ biết bằng trí óc mà biết bằng trái tim, vì Người luôn yêu thương chúng ta cho đến cuối cùng. Chúng ta *theo* Chúa Giêsu, giống như các môn đệ mọi thời mọi nơi, theo bằng cách để cho lời giảng và lối sống của Chúa biến đổi con người chúng ta trở nên giống như Chúa.

Thứ đến, nghĩa vụ của Đấng Chấn Chiên là làm mọi sự có ích cho con chiên. Đó là Đấng Chấn Chiên gánh trên vai quyền năng, danh dự và vinh hiển của Thiên Chúa, cho nên Người có thể làm những điều nhân loại không thể: Người ban cho chúng ta sự sống đời đời, giữ chúng ta trong cánh tay che chở của Người và không để kẻ thù là ma quỷ tiêu diệt chúng ta.

Tiếp theo, quan hệ giữa Đấng Chấn Chiên và các con chiên không chỉ dừng lại ở hai đối tác, mà còn liên kết với đối tác thứ ba và cũng là đối tác quan trọng nhất, tức là Thiên Chúa Cha. Vai trò của Thiên Chúa Cha là tối thượng và nguồn mạch. Người là chính Tình Yêu, cho nên từ Tình Yêu này phát sinh mọi sự tốt lành. Người là tình yêu tạo dựng, nhưng cũng chính Người là tình yêu cứu độ, yêu nhân loại đến nỗi sai Con Một là Chúa Giêsu Kitô đến dạy dỗ chúng ta và còn chết vì chúng ta nữa.

Cuối cùng, tột đỉnh của sứ vụ chấn chiên là đến với Tình Yêu. Chúa Giêsu và Chúa Cha là một. Nhưng chính sự hiệp nhất Cha-Con-Thánh Thần là lời mời gọi tất cả chúng ta hãy trở nên một với Thiên Chúa. Sống trong sự hiệp nhất của Thiên Chúa, Chúa Giêsu là người con đầu lòng của nhân loại mới đang tiếp tục dẫn dắt chúng ta về đồng cỏ xanh tươi đời đời.

Sống sứ điệp Tin Mừng

Đoạn Tin Mừng Gio-an thật dễ hiểu, sâu sắc và cảm động nữa. Càng xác tín vào sứ vụ chấn chiên của Chúa Giêsu và vào tình yêu cùng với sự chăm sóc của Người, chúng ta càng ý thức cuộc đời mình thật có ý nghĩa. Chúng ta không phải đi lang thang như cừu không có người chăn. Chúng ta không phải cô đơn buồn bã vì thiếu vắng tình yêu. Tất cả là vì chúng ta có Chúa Giêsu là Đấng Chấn Chiên nhân lành *biết* chúng ta. Chúng ta chỉ cần lắng *nghe tiếng* Người và *theo* Người là đủ!



CHÚA NHẬT 5 PHỤC SINH NĂM C (Ga 13:31-33a.34-35)

... Thầy ban cho anh em một điều răn mới là anh em hãy yêu thương nhau; anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em.

Lắng nghe sứ điệp của bài Tin Mừng

Khi *Giu-đa ra khỏi phòng Tiệc ly*, một bầu khí ấm cúng, cảm động và thân mật bao bọc Chúa Giêsu và các Tông đồ. Bầu khí Tiệc ly thật là thích hợp để Chúa Giêsu "tâm sự" với các Tông đồ và nói với họ về một điều vô cùng quan trọng và cần thiết, đó là Tình yêu. Bài Tin Mừng ngắn gọn hôm nay gồm có hai điểm chính: Chúa Giêsu tôn vinh Tình yêu và Người ra lệnh cho các môn đệ Người phải biết sống thương yêu.



a) Trước hết Chúa Giêsu dâng lời ca ngợi tôn vinh Thiên Chúa. Mà tôn vinh Thiên Chúa cũng chính là tôn vinh Tình yêu được nhìn theo hai khía cạnh: Tình yêu là chính bản thân Thiên Chúa và Tình yêu được thể hiện qua Con Một là Chúa Giêsu Kitô.

Chúa Giêsu nhìn giây phút "*giờ đây*" Người sắp hiến mạng sống mình vì bạn hữu là thời điểm Người được tôn vinh. Cả cuộc đời cho đến lúc chết, lý tưởng của Chúa Giêsu là chứng tỏ cho nhân loại biết Thiên Chúa yêu thương họ đến chừng nào (Ga 3:16). Cái chết và phục sinh của Chúa Giêsu đánh dấu chiến thắng của tình yêu Thiên Chúa và cũng là thời điểm Tình yêu nhập thể được tôn vinh.

Tình yêu bắt nguồn từ Thiên Chúa. Do đó, nếu Chúa Giêsu được tôn vinh vì Người là sự biểu hiện tình yêu Thiên Chúa, thì hồng chi Thiên Chúa là chính tình yêu nên cũng phải được tôn vinh. Hai cách tôn vinh ấy không thể tách rời như nguyên nhân

với hiệu quả, như lửa với hơi ấm hoặc như nguồn nước với thác nước. Chúng ta có biết bao thí dụ để nói lên rằng cả Thiên Chúa lẫn Con Người đều phải được tôn vinh.

b) Mệnh lệnh của Chúa Giêsu là “Anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em”. Mệnh lệnh là *mới* vì nhiều lý do. Mới vì từ xưa đến giờ chẳng có ai ra lệnh một cách gắt gao phải yêu thương nhau. Cha mẹ cũng mới chỉ “khuyên dạy” con cái phải yêu thương nhau. Còn ở đây, Chúa Giêsu ra mệnh lệnh cho bạn hữu: “Anh em hãy...”. Mới vì yêu thương ở đây phải theo mẫu mã cụ thể, không phải yêu thương nói chung chung, mà là phải có cường độ, tiêu chuẩn hẳn hoi. Cường độ và tiêu chuẩn ấy không phải bằng chữ nghĩa hay lời nói, nhưng là bằng đời sống của một người mẫu là Chúa Giêsu.

Tình yêu Chúa dạy chúng ta phải là tình yêu sinh hiệu quả. Hiệu quả cụ thể được nói đến ở đây là: “Mọi người sẽ nhận biết anh em là môn đệ Thầy”. Chúa muốn nói rằng, khi chúng ta sống yêu thương khiến những người chung quanh nhận ra chúng ta là môn đệ Chúa, thì đó chính là cách chúng ta làm cho tình yêu của Thiên Chúa được tôn vinh rồi vậy.

Sống sứ điệp Tin Mừng

Bài học về tình yêu thường bị coi là bài học “biết rồi, khổ lắm nói mãi”! Tuy nhiên, hôm nay Chúa Giêsu giúp chúng ta khám phá tình yêu qua những khía cạnh thật mới mẻ, sống động và thu hút. Người dạy chúng ta biết tôn vinh tình yêu Thiên Chúa nơi Chúa Giêsu và nơi anh chị em. Sống yêu thương là cách tốt nhất để ngợi khen tôn vinh Chúa. Người cũng dạy chúng ta phải thực thi điều răn yêu thương nhau như thế nào. Những lời dạy của Người không có mấy, nhưng lối sống yêu thương của Người thì không bao giờ nói hết được. Tình yêu được đo lường bằng cuộc đời của Chúa Giêsu, từ khi Người xuống thế làm người phàm cho đến lúc thở hơi cuối cùng trên thập giá. Con đường tình yêu bằng suốt cả cuộc đời ấy cũng phải là con đường Chúa mời gọi chúng ta đồng hành với Người và với anh chị em.



HỌC HỎI LINH ĐẠO

Bài 12

Tìm Hiểu Thông Điệp
Thiên Chúa Giàu Lòng Thương Xót

(Tiếp theo)

Lm. G. Tạ Huy Hoàng

Dẫn vào

Tình yêu của người hy sinh mạng sống mình cho bạn hữu thật cao cả và dễ nhận ra khi người mang tình yêu ấy dám thực sự sống và hy sinh chính mạng sống của mình cho người khác.

Không ai có tình thương lớn hơn tình thương của người hy sinh mạng sống mình cho bạn hữu. Anh em là bạn hữu của Thầy, nếu anh em thực hiện những điều Thầy truyền dạy.¹

Với những trải nghiệm cần thiết và khả dĩ nhất, người ta có thể nói tình yêu ấy (*love, amour*), cũng chính là lòng thương xót (*mercy, miséricorde*), tình thương-lòng thương xót (*love-mercy, amour-miséricorde*)... và là một trong những chủ đề chính yếu của việc giảng dạy mà bảy lần sử dụng từ *mercy* trong các câu sau đây cho chúng ta một chỉ dẫn.

Bảy lần sử dụng từ *mercy* (trong thông điệp)

1. APV II 3,15

- *Making the Father present as love and **mercy** is, in Christ's own consciousness, the fundamental touchstone of His mission as the Messiah; this is confirmed by the words that He uttered first in the synagogue at Nazareth and later in the presence of His disciples and of John the Baptist's messengers. (II 3,15)*
- *Manifester le Père comme amour et **miséricorde** c'est, dans la conscience du Christ lui-même, exprimer la vérité fondamentale de sa mission de Messie; les paroles, prononcées d'abord dans la synagogue de Nazareth, puis*

devant ses disciples et les envoyés de Jean-Baptiste, nous le confirment. (II 3,15)

- Việc biểu lộ Chúa Cha như tình thương và **lòng thương xót** là, trong ý thức của chính Đức Kitô, chuẩn mực nền tảng thuộc sứ vụ cứu thế của Người; điều này được những lời lẽ Người thốt ra xác nhận, trước hết ở hội đường Nazarét, rồi sau đó trước mặt các môn đồ của Người và những sứ giả do Gioan Tẩy Giả phái đến. (II 3,15)

2. APV II 3,16

- *On the basis of this way of manifesting the presence of God who is Father, love and **mercy**, Jesus makes **mercy** one of the principal themes of His preaching. As is His custom, He first teaches "in parables," since these express better the very essence of things. (II 3,16)*
- *S'appuyant sur cette manière de manifester la présence de Dieu qui est Père, amour et **miséricorde**, Jésus fait de la **miséricorde** un des principaux thèmes de sa prédication. Comme d'habitude, ici encore il enseigne surtout "en paraboles", car celles-ci expriment mieux l'essence même des choses. (II 3,16)*
- Dựa vào cách thức biểu lộ sự hiện diện của Thiên Chúa là Cha, là tình thương và **lòng thương xót**, Chúa Giêsu đã lấy **lòng thương xót** làm một trong những chủ đề chính yếu của việc giảng dạy. Như thường lệ, trước hết, Người giảng dạy "bằng những dụ ngôn", bởi vì những dụ ngôn diễn đạt tốt hơn chính cái yếu tính của vấn đề. (II 3,16)

3. APV II 3,18

- *There are many passages in the teaching of Christ that manifest love-**mercy** under some ever-fresh aspect. (II 3,18)*
- *Nombreux sont les passages de l'enseignement du Christ qui manifestent l'amour-**miséricorde** sous un aspect toujours nouveau. (II 3,18)*
- Nhiều đoạn trong lời giảng dạy của Đức Kitô nói lên tình thương-**lòng thương xót** dưới một khía cạnh luôn mới mẻ. (II 3,18)

4. APV II 3,20

- *The Gospel writer who particularly treats of these themes in Christ's teaching is Luke, whose Gospel has earned the title of "the Gospel of **mercy**."* (II 3,20)
- *L'évangéliste qui traite particulièrement ces thèmes dans l'enseignement du Christ est saint Luc, dont l'Évangile a mérité d'être appelé "l'Évangile de la **miséricorde**".* (II 3,20)
- Tác giả sách Tin mừng viết cách riêng về những đề tài như thế trong lời giảng dạy của Đức Kitô là Thánh Luca, và Tin mừng của ngài đã xứng đáng được gọi là "Tin mừng về **lòng thương xót**". (II 3,20)

5. APV II 3,21

- *When one speaks of preaching, one encounters a problem of major importance with reference to the meaning of terms and the content of concepts, especially the content of the concept of "**mercy**" (in relationship to the concept of "love").* (II 3,21)
- *Au sujet de cette prédication, se présente un problème d'importance capitale, celui de la signification des termes et du contenu du concept, surtout du concept de **miséricorde** (en relation avec le concept d'"amour").* (II 3,21)
- Khi nói về giảng dạy, người ta gặp phải một vấn đề cực kỳ quan trọng là ý nghĩa của các hạn từ và nội dung các khái niệm, đặc biệt là nội dung về khái niệm **lòng thương xót** (trong tương quan với khái niệm "tình thương"). (II 3,21)

6. APV II 3,22

- *A grasp of the content of these concepts is the key to understanding the very reality of **mercy**.* (II 3,22)
- *Leur compréhension est la clé qui permet de comprendre la réalité même de la **miséricorde**.* (II 3,22)
- Hiểu rõ nội dung những khái niệm này là nắm được chìa khóa để hiểu chính thực tại **lòng thương xót**. (II 3,22)

Để kết

Là một trong những chủ đề chính yếu của việc giảng dạy, Chúa Giêsu theo cách thức của Người đã cho người đương thời nghe, thấy, hiểu... thế nào là chân lý: “Thiên Chúa là tình yêu”,² là lòng thương xót, là tình thương-lòng thương xót. Và chúng ta được hướng dẫn như sau:

- (1) Việc biểu lộ Chúa Cha như tình thương và **lòng thương xót** là, trong ý thức của chính Đức Kitô, chuẩn mực nền tảng thuộc sứ vụ cứu thế của Người; điều này được những lời lẽ Người thốt ra xác nhận, trước hết ở hội đường Nazarét, rồi sau đó trước mặt các môn đồ của Người và những sứ giả do Gioan Tẩy Giả phái đến. (II 3,15)
- (2) Dựa vào cách thức biểu lộ sự hiện diện của Thiên Chúa là Cha, là tình thương và **lòng thương xót**, Chúa Giêsu đã lấy **lòng thương xót** làm một trong những chủ đề chính yếu của việc giảng dạy. Như thường lệ, trước hết, Người giảng dạy “bằng những dụ ngôn”, bởi vì những dụ ngôn diễn đạt tốt hơn chính cái yếu tính của vấn đề. (II 3,16)
- (3) Nhiều đoạn trong lời giảng dạy của Đức Kitô nói lên tình thương-lòng **thương xót** dưới một khía cạnh luôn mới mẻ. (II 3,18)
- (4) Tác giả sách Tin mừng viết cách riêng về những đề tài như thế trong lời giảng dạy của Đức Kitô là Thánh Luca, và Tin mừng của ngài đã xứng đáng được gọi là “Tin mừng về **lòng thương xót**”. (II 3,20)
- (5) Khi nói về giảng dạy, người ta gặp phải một vấn đề cực kỳ quan trọng là ý nghĩa của các hạn từ và nội dung các khái niệm, đặc biệt là nội dung về khái niệm **lòng thương xót** (trong tương quan với khái niệm “tình thương”). (II 3,21)
- (6) Hiểu rõ nội dung những khái niệm này là nắm được chìa khóa để hiểu chính thực tại **lòng thương xót**. (II 3,22).

¹ Ga 15,13-14.

² Ga 4,16.

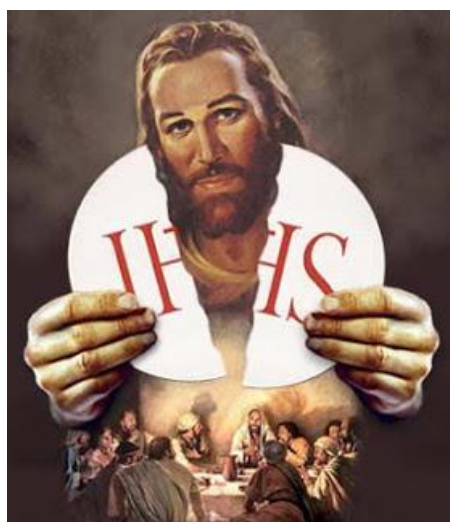


BÀI HỌC TỪ CUỘC SỐNG

Giá trị của một Thánh Lễ Misa

Trích bài viết của **Sr. MARY VERONICA MURPHY**
Bản dịch của **Louis LÊ XUÂN MA**

Xin hãy cùng đọc một chứng từ có thật, hết sức giản dị đơn sơ, nhưng lại quá độc đáo bất ngờ, để rồi cùng có được diệu cảm về Thánh Lễ...



Cha Stanislaus là Linh Mục Hội Dòng Thánh Tâm Chúa. Ngài có một người anh làm Linh Mục Dòng Tên. Thân phụ của hai anh em này là Đại Úy kiểm lâm trong một thị trấn nhỏ của Luxemburg. Ông rất sùng đạo, vẫn đi Lễ và rước Lễ hàng ngày.

Khi nói chuyện với cha Stanislaus về thời thơ ấu của ngài, tôi nói: “Cha thật có phúc được nuôi dưỡng trong một gia đình Công Giáo đạo đức, đã có công cống hiến cho đời hai vị Linh Mục.”

Ngài đáp: “Vâng, đúng thế, nhưng không phải mọi sự đều trôi chảy như vậy từ đầu cả đâu! Khi chúng tôi còn bé, cha tôi đã bỏ đạo, và mặc dù mẹ tôi còn đọc kinh cầu nguyện nhưng trong gia đình không một ai đi Lễ, kể cả Chúa Nhật, thể theo ý muốn của cha tôi.

Tôi nói: “Trời đất ơi! Cha làm tôi ngỡ ngàng quá chừng. Chuyện hiếm có như vậy mà có thể xảy ra thật ư? Vậy chứ ơn gọi làm Linh Mục từ đâu mà ra?”

Ngài nói: “Một hôm, sau khi cha tôi đến thăm một tiệm bán thịt gần nhà thì ông đã đột nhiên thay đổi ý kiến. Câu chuyện xảy ra chiều hôm đó tại nhà hàng bán thịt này là nguyên nhân hoán cải của cha tôi.” Tôi đáp: “Một tiệm bán thịt! Một ơn hoán cải trong một tiệm bán thịt ! Chuyện gì đã xảy ra vậy ?”

Cha Stanislaus nói: “Ồ, đầu đuôi câu chuyện xảy ra như thế này. Cha tôi và ông chủ tiệm là một đôi bạn thân từ hồi còn bé. Khi hai người đang say sưa chuyện vãn như mọi lần thì một bà già lom khom bước vào”.

“Ông chủ tiệm ngưng nói chuyện và bước tới hỏi xem bà cụ cần gì. Bà nói bà đến xin ông một chút thịt nhưng bà không có tiền. Cha tôi chú ý lắng nghe câu chuyện bi hài giữa bà cụ và ông chủ tiệm”.

Ông chủ tiệm nói: “Bà cần một chút thịt ư? Nhưng tôi cần biết bà có thể trả cho tôi bao nhiêu tiền cái đã.”

Bà cụ đáp: “Rất tiếc là tôi không có đồng xu nào cả... nhưng tôi sắp đi Lễ đây, và nếu ông muốn thì tôi sẽ dâng Thánh Lễ theo ý chỉ của ông.”

Ông chủ tiệm và cha tôi đều là người tốt bụng (nhưng cả hai đều coi thường tôn giáo, nhất là Thánh Lễ Misa và Giáo Hội Công Giáo) cho nên cả hai đều muốn đùa giỡn chút chơi với câu trả lời của bà già lắm lắm.

Ông chủ tiệm bèn nói: “Được rồi! Đây là một miếng giấy nhá” và ông viết mấy chữ “Tôi đi xem lễ và dâng lễ theo ý chỉ của ông...” rồi đưa cho bà cụ, ông nói: “Cụ đi xem lễ đi và cầu nguyện theo ý chỉ của tôi nhá. Khi về, bà sẽ đưa cho tôi miếng giấy này và chúng ta sẽ xem một Thánh Lễ đáng giá bao nhiêu ký thịt.”

Bà cụ tươi cười ra đi cầm tờ giấy. Bà biết Chúa nhân lành sẽ giúp đỡ bà. Khoảng một giờ sau, bà trở lại tiệm bán thịt. Khi nhìn thấy bà, ông chủ tiệm liền nói: “Đâu, tờ giấy đâu, bà đưa cho tôi đi và chúng ta sẽ xem Thánh Lễ của bà dâng cho tôi đáng giá bao nhiêu tiền nhá!”

Bà đưa tờ giấy cho ông, ông đặt tờ giấy lên bàn cân phía tay mặt. Trên bàn cân phía trái ông để một khúc xương nhỏ, nhưng mảnh giấy có vẻ nặng hơn miếng xương của ông. Vậy là ông lấy miếng xương ra và đặt vào bàn cân bên trái một miếng thịt nhỏ. Nhưng bàn cân bên mặt vẫn nặng hơn. Ông bèn lấy một miếng thịt lớn hơn đặt trên bàn cân trái, tuy nhiên bàn cân mặt vẫn không nhúc nhích.

Đến lúc này thì cả hai ông đều cảm thấy xấu hổ vì sự nhạo báng của mình, nhưng ông chủ tiệm vẫn còn muốn tiếp tục trò



chơi của ông. Ông bèn đặt một tảng thịt thật nặng lên bàn cân trái, nhưng bàn cân mặt vẫn đứng yên bất động. Ông nghĩ chắc cái cân bị trục trặc kỹ thuật thế nào đó chứ không lẽ... Ông lấy miếng giấy ra khỏi bàn cân bên mặt xem sao, tức thì bàn cân bên trái xẹp ngay xuống dưới sức nặng của tảng thịt lớn.

Ông chủ liền lấy cả hai thứ ra khỏi bàn cân, để kiểm soát kỹ lại xem cân có bị trục trặc gì không... rồi ông cân một vài thứ khác như ông vẫn làm từ trước tới nay, thì thấy cái cân hoàn hảo và rất chính xác.

Sau cùng ông chủ đảo ngược hai thứ trên bàn cân: ông đặt tờ giấy lên phía bên trái và tảng thịt lên phía bên mặt. Tuy nhiên tờ giấy vẫn nặng ký hơn tảng thịt rất nhiều.

Bực mình, ông nhẹ nhàng nói với bà cụ: "Bà cụ ơi, bây giờ bà muốn gì nào... tôi có phải đưa cho cụ cả một cái đui cừu chẳng?"

Bỗng chốc, cả ông hàng thịt lẫn viên đại úy đều nhận ra rằng **Thánh Lễ Misa thật là vô giá. Ngay lúc đó, cả hai đều được ơn soi sáng để hiểu biết rằng không thể tính được một Thánh Lễ đáng giá bao nhiêu tiền.**

Ông hàng thịt đã hoàn toàn hoán cải vì chuyện vừa xảy ra, và ông hứa sẽ cung cấp thịt hàng ngày miễn phí cho bà cụ. Ông giữ lời hứa. Tiếng đồn lan ra các vùng lân cận, dân nghèo khác cũng đến lãnh phần thịt hàng ngày của họ. Rồi lòng quảng đại của ông được các vùng khác biết đến. Thiên hạ cũng nói rằng phẩm chất thịt của tiệm ông rất ngon nên số doanh thu của ông tăng nhanh hơn bao giờ hết.

Cha tôi, tức ông đại úy, ngay hôm sau đã đi Nhà Thờ xem Lễ, và ông được ban cho một thánh sủng khác. Ông được **ơn nhận biết Chúa Giêsu đích thực hiện diện trong Mầu Nhiệm Thánh Thể**, và ngày hôm sau nữa, cả nhà chúng tôi kéo nhau đi xem Lễ hàng ngày. Trong nhà chúng tôi không khí đã đổi khác không như trước nữa.

Hạnh phúc chúng tôi được ban cho thật là vĩ đại, không tả xiết, và chúng tôi bắt đầu kính mến Chúa và thương yêu nhau hơn bao giờ hết. Gia đình chúng tôi bỗng trở nên một Tiểu Thiên Đàng, và tôi tin chắc rằng cha mẹ tôi đang chờ chúng tôi đến gặp các ngài trên đó!

NHỮNG LỜI KHÔN NGOAN

TRÍCH TRONG NHẬT KÝ “LÒNG THƯƠNG XÓT CHÚA NƠI LINH HỒN TÔI”
Của Thánh Nữ Maria Faustina Kowalska

184 Điều làm Chúa hạ mình xuống với chúng ta chính là vực thẳm Lòng Thương Xót của Người. (NK 1131)

185 Chúa cho tôi hiểu các sự vật trần thế thật phù phiếm, tất cả những gì xem ra vĩ đại sẽ tan biến như làn khói và không đem đến sự thong dong, nhưng là nổi ê chề cho linh hồn. (NK 1141)

186 Chớ gì các tội nhân cứng lòng nhất hãy đặt trọn niềm tin thác vào Lòng Thương Xót của Cha. Họ được quyền ưu tiên hơn những người khác khi tin thác vào vực thẳm thương xót của Cha. (NK 1146)

187 Trái tim của những người dẫu yêu của Cha cũng phải nên giống trái tim Cha; Trái tim ấy cũng phải tuôn trào nguồn xót thương của Cha cho các linh hồn; Nếu không, Cha sẽ không nhận họ là những người thuộc về Cha. (NK 1148)

188 Có ba cách thực hiện một hành vi xót thương:

- Thứ nhất: lời nói xót thương, bằng cách tha thứ và an ủi.

- Thứ hai: nếu không dùng lời nói, thì hãy cầu nguyện, đó cũng là xót thương.

- Thứ ba: là các việc làm xót thương. Đến ngày sau hết, chúng ta sẽ bị phán xét theo điều này, và dựa trên nền tảng này, chúng ta sẽ lãnh nhận phán quyết số phận đời đời. (NK 1158)



189 Những chốt ngăn thác nguồn của Thiên Chúa đã được mở toang cho chúng ta. Chúng ta hãy tận dụng những thác nguồn ấy trước khi ngày công thẳng đến. Đó là một ngày thật kinh hoàng. (NK 1159)

190 Một lần kia, tôi hỏi Chúa Giêsu sao người lại khoan nhượng quá nhiều tội lỗi và tai ác mà không đoán phạt thế gian. Chúa đã trả lời cho tôi: **Cha có muôn kiếp để luận phạt, cho nên lúc này Cha đang kéo dài thời gian thương xót cho các tội nhân.** (NK 1160)

191 Tôi ghi nhận thái độ căm tức của Satan đối với Lòng Thương Xót của Thiên Chúa. Hắn không muốn tôn nhận Thiên Chúa là Đấng nhân lành. (NK 1167)

192 **Cha không ban ơn thánh của Cha cho các linh hồn kiêu ngạo và thậm chí còn cất đi những ân sủng mà Cha đã ban cho họ.** (NK 1170)

193 **Linh hồn nào càng khốn nạn, càng có quyền lớn hơn trên Lòng Thương Xót của Cha, vì Cha muốn cứu tất cả. Trên thập giá nguồn mạch xót thương của Cha đã được lười đòng khai mở cho hết mọi linh hồn. Cha không loại trừ bất kỳ một ai!** (NK 1182)

194 Ôi Thiên Chúa hằng hữu trong lòng con, có Chúa là con có cả Thiên Đàng. (NK 1231)

195 Chúa Giêsu bảo vệ những gì các linh mục rao giảng và thường chiều theo ước muốn của các ngài. Chúa chia sẻ quyền năng và mầu nhiệm với các linh mục còn hơn với các Thiên Thần. (NK 1240)

196 Về các tội lỗi xác thịt, tôi hành khổ thân xác và giữ chay theo mức được phép. Về các tội kiêu ngạo, tôi sắp mặt xuống đất để cầu nguyện. Về các tội ghen ghét, tôi cầu nguyện và thực hiện một hành vi yêu thương với người tôi cảm thấy khó chịu. (NK1248)

DIỄN ĐÀN

Trái Tim Rất Yêu Dấu

TS. Trần Quang Huy Khanh

Ngày 30 tháng 4 năm 2000, Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II tôn phong chân phước Faustina Kowalska lên hàng hiển thánh, và sau đó ngày 23 tháng 5 năm 2000, ngài đã thiết lập Lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót, tức Chúa Nhật ngay sau Chúa Nhật Phục Sinh. Ý nghĩa của tình thương Chúa được biểu tỏ qua tấm hình với trái tim Chúa rộng mở, và từ trái tim ấy có hai luồng sáng tỏa chiếu: một luồng sáng màu trắng và một luồng sáng màu đỏ...



Trái tim, quả tim, hay con tim là một phần cơ thể rất quan trọng mà thiếu nó, không ai có thể sống được. Do đó, khi nghĩ đến trái tim thì ai cũng nghĩ rằng trái tim là để yêu. **"Yêu với cả con tim!"**. Tuy nhiên, nếu có con tim chân chính, thì cũng có con tim mù lòa, con tim ngủ yên. Có nghĩa là yêu không đúng lúc, đúng người, đúng chỗ. Hoặc không yêu ai cả mà chỉ yêu chính mình. Yêu hẹp hòi và ích kỷ.

Nhưng đó chỉ là cái nhìn và lối diễn tả thông thường mà chúng ta hay dùng để nói về tình yêu và những thao thức, hồi hộp của tình yêu có liên quan trực tiếp đến sinh hoạt của trái tim. Đúng ra, người ta yêu bằng cả con người gồm trí khôn, lòng muốn, và cảm xúc. Yêu như thế, là **"yêu với hết linh hồn, hết trí khôn, và hết sức"** (Mt 22:27). Một tình yêu chỉ

có thể tìm được nơi Thiên Chúa, Đấng chính là tình yêu: **"Thiên Chúa là tình yêu"** (1 Ga 4:8).

Trước đây một người thơ ký trong văn phòng tôi, chồng bà là một bác sĩ. Khi ông bị chứng đau tim hoành hành, và ở vào tình trạng phải thay tim, ông đã may mắn nhận được trái tim của một anh Mễ nghiện rượu. Bởi vì anh Mễ nghiện rượu nên đã lái xe trong lúc say rượu và đã gây ra tai nạn. Anh được đưa vào nhà thương và qua đời tại đó. Người ta đã cắt quả tim của anh để ghép cho ông bác sĩ chồng của bà thơ ký này. Thế là ông bác sĩ ấy từ đó đã sống bằng trái tim của một người Mễ. Nói theo kiểu thông thường là ông ta cũng yêu bằng trái tim của một người Mễ. Vì thế, nhiều lần tôi hay nói đùa với bà là:

- Bác sỹ John không yêu bà đâu. Anh Mễ say rượu yêu bà đấy!

Những lần như vậy, bà thường cãi lại, và bằng một thái độ rất tự tin, bà cãi lại:

- Nói tầm bậy. John yêu tôi. Tôi biết là John yêu tôi.

Điều này cho thấy không phải là trái tim của ông John đã yêu vợ ông, mà là ông John đã yêu. Vì khi nói trái tim ông John yêu vợ, thì không đúng, vì trái tim ấy đã bị bệnh, đã hư, và đã bị cắt bỏ. Hoặc nếu trái tim ông John yêu vợ ông, thì quả thật trong thời gian ông bị bệnh đau tim, tình yêu của ông đối với vợ ông cũng bị "đau" hay "bệnh" luôn. Còn sau khi khép tim, thì người Mễ nghiện rượu đã yêu vợ ông chứ không phải ông.

Khi nói trái tim là biểu tượng của tình yêu hay trái tim yêu là nói lên cái lối diễn tả của tình yêu được diễn tả qua những nhịp đập, và rung cảm của trái tim. Khi người ta bị cảm động hoặc hồi hộp thì nhịp tim đập mạnh, máu được dồn lên óc hoặc các cơ phận khác tạo nên những thay đổi ngoại hình. Không chỉ là tình yêu, trái tim còn bị ảnh hưởng hoặc diễn tả bằng cả nỗi sợ hãi, và những cảm xúc vui, buồn khác nữa.

Yêu với tất cả con tim hay yêu với tất cả con người, và yêu với tất cả tấm lòng, và khối óc. Khi yêu ai chân thành, ta thật khó lòng phân tích, và để riêng từng bộ phận trong con người và xem coi phần nào yêu nhiều, phần nào yêu ít. Vì thế khi nghĩ



đến trái tim Chúa Giêsu cũng là nghĩ đến tình yêu hoàn toàn của Ngài dành cho con người và từng người. Và đây là một tình yêu tuyệt đối, tình yêu có một không hai trên cõi đời này. Tình yêu vượt hẳn mọi tình yêu mà con người có thể có đối với nhau và cho nhau: "*Không ai có tình yêu lớn lao hơn kẻ thí mạng sống mình vì người mình yêu*" (Ga 15:13). Ngài đã nói và làm như vậy.

Thiên Chúa đã dùng hình ảnh trái tim để cho con người có thể cảm nhận được lòng Ngài yêu thương như thế nào. Nó cũng nói lên tính cách rất người và nhân loại của Thiên Chúa khi Ngài muốn cho con người và từng người hiểu rằng Ngài yêu thương chúng ta. Tình yêu ấy không chỉ bằng môi, miệng, hoặc những lời hứa hão huyền mà bằng hành động thực tế. Hành động tạo dựng qua vũ trụ và con người. Hành động cứu chuộc qua cuộc khổ nạn và cái chết đau đớn, nhục nhã trên thập giá. Bằng hành động chia sẻ và thân thiết với con người qua phép Thánh Thể. Như vậy, Thiên Chúa đã thực hiện tất cả những gì mà tình yêu đã diễn tả. Ngài đã đáp ứng mọi yêu sách của tình yêu:

- Có mặt bên người yêu: Không phải chỉ là nơi mọi vật hữu hình và vô hình, mà còn trong Thánh Thể.

- Nên giống người yêu: Ngài đã mặc xác phàm nhân loại. Đã sống, và đã trải qua 33 năm trên dương thế.

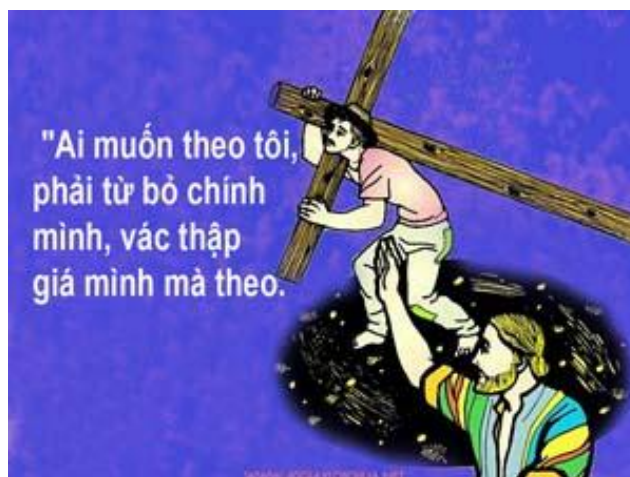
- Mong điều thiện hảo cho người yêu: Những lời giảng dạy, những gương lành Ngài thực hiện không gì hơn là để con người nhờ đó mà được hạnh phúc. Được sống đời đời.

- Nên một với người yêu: Trong Thánh Thể, Ngài đã hòa tan và nên một với tất cả những ai đón rước Ngài vào lòng. Một sự hòa tan làm cho con người trở thành "Thiên chúa". Và Thiên Chúa trở thành "con người" như chúng ta.

- Hy sinh cho người mình yêu: Sự hy sinh cao độ nhất là cái chết tự nguyện trên thập giá. Chỉ có mình Ngài, và duy mình Ngài mới làm được điều này. Ít ai dám chết cho người mình yêu. Nhưng cũng qua hình ảnh trái tim được ghép nối của chồng bà thư ký trên, lại đem tôi về một ý nghĩ khác, ý nghĩ là

con người thời nay rất cần được thay tim. Không phải bằng trái tim anh Mễ say rượu, mà là trái tim của Giêsu, người có trái tim yêu đến chết. Chết vì thương yêu nhân loại.

Thật vậy, những chứng bệnh làm cho trái tim con người cần phải thay, cần được ghép rất nhiều. Một cách tương tự, những chứng bệnh làm cho trái tim tâm linh cần được thay, cần được đổi mới cũng rất nhiều. Những triệu chứng



này gồm ly dị, phá thai, đồng tính, hôn nhân đồng tính, đam mê dục vọng, nghiệp hút, cờ bạc, tham quyền cố vị, độc tài, độc ác, gian dối, lưu manh, lừa lọc, cuồng tín, quá khích, tham lam, vô trách nhiệm, ích kỷ và kiêu căng... Dưới hình thức này hay hình thức khác, rất nhiều người đang mang những triệu chứng ấy và trái tim của họ như đã ngưng đập. Và vì thế, chiến tranh, bạo loạn, chết chóc, chém giết, khủng bố, độc tài, áp bức, hà hiếp, lường gạt, và thù hận như dâng tràn và xâm chiếm vào mọi lãnh vực của cuộc đời. Những nạn nhân gồm những người tàn tật, yếu đuối, cô nhi, quả phụ, trẻ em vô tội, và mọi thành phần xã hội, mọi lứa tuổi.

Lẽ Chúa Tình Thương, Chúa muốn dùng hình ảnh trái tim để hướng lòng con người về với thực tại thiêng liêng là tình yêu Thiên Chúa. Thiên Chúa yêu thương con người. Nếu Chúa Giêsu đã chấp nhận chết cho nhân loại, thì Ngài cũng sẵn lòng để trao tặng cho nhân loại trái tim rất yêu dấu của Ngài.

“Lạy Chúa xin hãy thanh luyện và biến hóa trái tim tật nguyên của con bằng trái tim đầy yêu thương của Chúa, và như vậy đời sống của con sẽ được đổi mới, và con sẽ được sống, được thở, và được đập bằng trái tim của Chúa. Để con cũng yêu thương Chúa và yêu thương nhau, như Chúa đã yêu thương mỗi người chúng con và đã chết cho chúng con.”

Nỗi trần trở của Chúa

Thom.Aq. Trầm Thiên Thu

Thánh Faustina cầu nguyện: “Lạy Chúa, niềm hy vọng duy nhất của con, con xin đặt trọn niềm tín thác vào Ngài, và con biết con sẽ không thất vọng” (NK, số 317).

TGP SAIGON – Ngày 11 và 12-3-2013, Cộng đoàn LCTX Giáo hạt Gia Định đã tổ chức chuyển bác ái mùa Chay tại Trung tâm Tâm thần Trọng Đức (1), cũng gọi là Cơ sở Tình thương Trọng Đức, thuộc Gx Thanh Bình, Giáo hạt Đức Trọng, GP Đà-lạt, tọa lạc tại ấp Thanh Bình 1, xã Bình Thạnh, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Tôi chỉ là “khách mời” được cùng tham dự.

Khởi hành từ Nhà thờ Hàng Xanh lúc 6 giờ 30, chúng tôi đến Cơ sở Tình thương Trọng Đức lúc 12 giờ 30. Được biết, Trại tâm thần Trọng Đức được thành lập năm 2006, được chia thành 2 khu – khu nam và khu nữ. Số bệnh nhân 2 khu có tới gần 400 người, độ tuổi từ 14-70, đủ hoàn cảnh éo le, kể cả thất tình, và đủ dạng bệnh từ nhẹ tới nặng. Các bệnh nhân được “quy tụ” từ khắp miền trên Việt Nam, đa số là ngoại giáo, tỷ lệ bệnh nhân Công giáo chỉ chiếm 5% mà thôi. Trong số bệnh nhân tâm thần có 2 tu sĩ Công giáo và 1 ni cô. Hiện có 2 tu sĩ Dòng Chúa Cứu Thế đang thực tập tại đây, các Dòng và các Tu hội thường xuyên thay phiên nhau cử các tu sĩ đến đây thực tập “sống” với người điên.



Chị Maria Trần Thị TƯƠI

Trước đây, hai vợ chồng anh Phanxicô Bùi Văn Thu và chị Maria Trần Thị TƯƠI, cả hai vợ chồng mới ngoài 50 tuổi, đã bán khoản “nỗi trần trở của Chúa” nên tự nguyện làm “chuyện bao đồng”. Thấy người tâm thần lang thang không nơi nương tựa, dù gia cảnh nghèo khó, nhưng anh chị Thu-TƯƠI động lòng trắc ẩn nên đã bàn nhau đưa họ về nuôi. Mới đầu chỉ vài

người, số bệnh nhân cứ tỷ lệ thuận tăng dần theo thời gian. Một số ít bệnh nhân nặng phải “biệt giam” vì “quậy” quá!

Khi chúng tôi tới thăm, chỉ gặp được chị Tươi. Chị cho biết anh Thu bận đi Đaklak để nhận một số xe lăn của các nhà hảo tâm trao tặng. Thật tiếc vì không gặp được anh vào lúc này! Chị tâm sự rằng LM NS Gioan Nguyễn Văn Minh (Gx Hiền Linh, Giáo hạt Gia Định, TGP Saigon) là linh hướng của anh chị.

Tục ngữ Việt Nam nói: *“Đồng vợ, đồng chồng, tát bể Đông cũng cạn”*. Thật là đúng quá! Anh chị Thu-Tươi đã có trái tim của Chúa khi “chạnh lòng thương” những người điên sống vất vưởng, và họ đang cố gắng cùng nhau “tát cạn bể khổ” để có thể bơm vào đó đầy “nước yêu thương”. Đó là thực hiện một trong Tám Mối Phúc: *“Phúc thay ai xót thương người, vì họ sẽ được Chúa Trời xót thương” (Mt 5:7)*.

Đặc biệt là trong số những người phục vụ có cô ruột, chị ruột, vài người con và cháu của chị Tươi. Nhìn họ thì biết họ có vẻ lam lũ, chắc chắn không là “đại gia”, nhưng họ có trái tim của Chúa. Tôi cảm thấy họ là những vị thánh đang sống giữa cuộc đời trần gian này. Xin Chúa luôn chúc lành cho họ!



Các bệnh nhân tâm thần NAM



Các bệnh nhân tâm thần NỮ

Khu bệnh nhân nam có hơn 10 người phục vụ, khu bệnh nhân nữ cũng vậy. Gần 30 người phục vụ đều tự nguyện, không một đồng lương. Mà **“phục vụ là tôn vinh Thiên Chúa, vâng phục và tuyên xưng Tin Mừng của Đức Kitô”** (2 Cr 9:13). Trò chuyện với họ, tôi thấy “nổi gai ốc” và khâm phục họ, vì họ thực sự can đảm, có lẽ tôi không đủ can đảm như họ. Tôi thấy mình còn dở lắm!

Những người phục vụ cho biết rằng, mỗi sáng đều phải dọn và rửa phòng vì “xú ối” được “xả” ra tứ tung, ngày nào

cũng phải giặt mùng, mền, chiếu, quần áo,... Mỗi tối họ phải tắm rửa và giặt giũ cho các bệnh nhân. Một ngày như mọi ngày, những người phục vụ phải làm đủ thứ việc, nhất là phải “chịu đựng” mùi tanh tươi và hôi thối của những “chất thải từ trong ra”. Cứ tưởng tượng cũng đủ phải khâm phục sức chịu đựng dẻo dai của những người phục vụ ở đây. Không yêu Chúa thì không thể làm được như vậy. Yêu người bình thường đã khó, yêu người điên lại càng khó gấp bội. Không khó sao được vì người điên “nóng, lạnh” thất thường hơn mưa, nắng thì tất nhiên phải chịu đựng lắm mới có thể dịu dàng với những người lúc “hiền” lúc “dữ”. Không tức giận họ cũng là một nhân đức rồi. Bạn có chịu nổi không? Tình “mến Chúa, yêu người” của những người phục vụ tại trại tâm thần này hẳn phải là vượt trội!

Hoàng hôn buông dần. Nắng vàng vố cuối trời. Đà-lạt dần phủ sương tím lam chứa đầy mộng mơ, nhưng là mơ ước thánh thiện, và mang sắc tím của mùa Chay Thánh. Hoa cà-phê nở rộ màu trắng tinh khiết và tỏa hương thơm ngào ngạt, đó là sự thanh khiết của tình yêu thương, nhưng bên cạnh đó lại có sắc Phượng tím trầm tư khiến lòng người trăn trở về cuộc đời, về số phận con người, nhất là về cuộc Khổ Nạn của Đức Kitô, và sắc tím hoa Pensée cũng khiến người ta không thể không suy tư về một điều gì đó cao thượng, vượt lên khỏi tầm thấp của trần tục.

Xe bon nhẹ nhàng lăn bánh nhưng lại trĩu nặng nỗi niềm mùa Chay và cái lạnh của tâm hồn mới thấm hơn cái lạnh của khí hậu Đà-lạt.

Chúng tôi nghỉ đêm tại Gx Thiện Lâm (Giáo hạt Đà-lạt, GP Đà-lạt), tọa lạc trên đường Nguyễn Tử Lực, P. 8, Đà-lạt, Lâm Đồng (hướng từ Vườn Hoa Đà-lạt vào Thung Lũng Tình Yêu). Quản xứ là LM Giuse Trần Minh Tiến (khoảng gần 70 tuổi, nhưng vẫn khỏe mạnh), từ 31-5-1975 tới nay. LM Tiến đã chọn khẩu hiệu “Phục Vụ Trong Tin Yêu” làm kim chỉ nam theo tinh thần phục vụ của Chúa Kitô, Vị Mục Tử Tối Cao. LM Tiến luôn nêu gương trong việc xả thân phục vụ hết mình theo tinh thần công đồng Vatican II. Trò chuyện với ngài, tôi thấy có nét chân chất, cởi mở và hòa đồng.

Hôm sau, 12-3-2013, sau khi tham dự Thánh lễ, chúng tôi tới thăm các em mồ côi tại Dòng Mến Thánh Giá Khiết Tâm (gần Nhà thờ Dân tộc Camly – 1A Nguyễn Khuyến, P. 5, Đà-lạt). Hiện có 55 em mồ côi, 75% các em bị cha mẹ bỏ rơi, không nhìn nhận, nhưng các em vẫn được các Nữ tu chăm sóc và nuôi dưỡng chu đáo. Buổi sáng, hầu hết các em đi học ở trường (cấp II và cấp III) của nhà nước nên chúng tôi không gặp được.

Nhà thờ Camly có kiến trúc nhà Rông, được xây dựng năm 1960, thời ĐGM Simon Hòa Nguyễn Văn Hiền (*), với cấu trúc mái ngói đặc trưng. Đặc biệt trong nhà thờ có một tượng Đức Mẹ được đưa từ Pháp qua từ năm 1875.

Sau đó, chúng tôi về lại Trại tâm thần Trọng Đức để tham dự Thánh lễ lúc 10 giờ 30. Dâng lễ hôm nay là LM Phaolô Nguyễn Thanh Sơn (sinh 1974), phó xứ An Hòa (chính xứ là LM Giuse Nguyễn Văn Bảo). Cuối lễ có lãnh ơn toàn xá, vì Trại tâm thần Trọng Đức là nơi lãnh ơn toàn xá của GP Đà-lạt mỗi khi có Thánh lễ.

Dù đại đa số các bệnh nhân tâm thần không là Công giáo, nhưng họ vẫn tham dự Thánh lễ có thể nói là khá “nghiêm túc”, chỉ có vài bệnh nhân “đi ra, đi vô”. Cả nam và nữ, các bệnh nhân đều biết làm dấu, thuộc lòng nhiều kinh và nhiều bài thánh ca, đặc biệt là họ đọc Kinh Lạy Cha rất “sành điệu”.

Chị TƯƠI cho biết giờ sinh hoạt của trại: Hằng ngày, các bệnh nhân đọc kinh 4 lần. Sáng dậy lúc 4 giờ 30, sau đó lần Chuỗi Mân Côi mùa Vui rồi ăn sáng, 10 giờ lần Chuỗi Mân Côi mùa Thương; buổi trưa ăn rồi đi ngủ; 14 giờ lần Chuỗi LCTX, 17 giờ lần Chuỗi Mân Côi mùa Mừng; sau đó tắm rửa và ăn, 20 giờ đi ngủ.

Năm nào cũng có những bệnh nhân xuất trại, nhiều người khỏi hẳn, chỉ một số ít phải trở lại để được “điều trị”. Thuốc men nào có là bao, chẳng đáng gì, chủ yếu là “thuốc thánh” mà thôi.

Phúc Âm của Thánh lễ ngày thứ Ba sau Chúa nhật IV mùa Chay là trình thuật Tin Mừng theo Thánh sử Gioan, nói về một người đau ốm đã 38 năm được Chúa Giêsu chữa lành.

Gần Cửa Chiên, có một hồ nước, tiếng Híp-ri gọi là Bết-da-tha. Nhiều người đau ốm, đui mù, què quặt, bất toại nằm la liệt ở đó, chờ cho nước động, vì thỉnh thoảng có thiên thần Chúa xuống hồ khuấy nước lên. Khi nước khuấy lên, ai xuống trước, thì dù mắc bệnh gì đi nữa, cũng được khỏi. Có một người đau ốm đã 38 năm. Đức Giêsu thấy anh ta nằm đấy và biết anh sống trong tình trạng đó đã lâu, Ngài lại gần và hỏi: "*Anh có muốn khỏi bệnh không?*" (Mt 5:6). Nghe vậy, chắc hẳn anh sướng rơn nên đáp ngay, nhưng với giọng buồn buồn: "*Thưa Ngài, khi nước khuấy lên, không có người đem tôi xuống hồ. Lúc tôi tới đó, thì đã có người khác xuống trước mất rồi!*" (Mt 5:7). Thật tội nghiệp! Đức Giêsu bảo: "*Anh hãy trỗi dậy, vác chõng mà đi!*" (Mt 5:8). Khỏe re, khỏi phải lết xuống hồ. Thế là anh ta liền được khỏi bệnh, vác chõng và đi ngon lành.

Chắc hẳn những bệnh nhân tâm thần kia cũng muốn được lành, nhưng họ điên nên chẳng phân biệt được điều gì. Chúa cũng hỏi chính mỗi chúng ta, và hẳn là chúng ta cũng muốn khỏi bệnh – tinh thần và thể lý. Nhưng vấn đề là chúng ta có thành tâm và cố gắng hay không, như nhà ngụ ngôn La Fontaine (La Phong-ten) nói: "*Hãy tự giúp mình trước, rồi trời sẽ giúp sau*". Thiên Chúa muốn tạo cơ hội cho chúng ta lập công, chứ Ngài chữa thì được ngay, chỉ là "chuyện nhỏ".

Chúng ta không điên khùng theo nghĩa bệnh thể lý, nhưng đôi khi chúng ta lại điên khùng về nghĩa bệnh tâm linh, bệnh linh hồn. Người Do-thái thấy Chúa Giêsu chữa bệnh trong ngày Sa-bát, họ tìm cách bắt bẻ và muốn hại Ngài. Nhưng Ngài đã lánh đi. Tình trạng ghen ghét vì thấy người khác hơn mình cũng thường xảy ra trong chúng ta, ngay trong các hội đoàn và giáo xứ. Hãy cẩn trọng!

Sau đó, Đức Giêsu gặp người ấy trong Đền Thờ và nói: "*Này, anh đã được khỏi bệnh. Đừng phạm tội nữa, kẻo lại phải khốn hơn trước!*" (5:15). Đó cũng là lời cảnh báo với mỗi chúng ta, không trừ ai. Quả thật, trong mỗi chúng ta vẫn còn những "núi đồi" kiêu ngạo, những "thung lũng" tham lam, những "hố sâu" ghen ghét,... Đó là những thứ khiến chúng ta xa cách Thiên Chúa và không thể đến với tha nhân.



Xin mở ngoặc: Khi ở bên khu nam, chúng tôi thấy có một số Phật tử góp chung tiền để cho các bệnh nhân mỗi người một tô lớn đầy bún chay. Các bệnh nhân vừa ăn vừa trò chuyện rất vui vẻ, có em còn ca cải lương rất "mùi", xuống xề rất điệu nghệ, giọng ca khỏe và khá hay.

Cũng nên nói thêm, trong chuyến đi bác ái mùa Chay lần này có 2 nữ Phật tử cùng đồng hành với Cộng đoàn LCTX Giáo hạt Gia Định. Họ tâm sự: *"Tôi không có đạo, nhưng tôi tin có Chúa ngự trên cao. Tôi làm việc bác ái vì những người nghèo và bệnh nhân là hiện thân của Chúa, giúp họ là giúp Chúa, mai một Chúa sẽ rước tôi về"*. Những lời chia sẻ thật thâm thúy, chắc chắn Chúa rất hài lòng và chúc lành cho họ.

Luật Chúa rất đơn giản và ngắn gọn: *"Anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em"* (Ga 15:12). Chữ "nhịn nhục" của Công giáo hay thật. Khi "nhịn" thì "nhục" lắm, nhưng là "cái nhục thánh thiện", chính Chúa Giêsu đã "nhịn" và bị "nhục" đến tột cùng. Luật yêu xem chừng đơn giản mà thực hành lại quá nhiều khê và khó khăn lắm! Do đó mới cần phải không ngừng nỗ lực, và "xé lòng chứ đừng xé áo" (Ge 2:13). Yêu tha nhân là yêu Chúa, đến với tha nhân là đến với Chúa. Đó cũng là sống đức tin và sống mùa Chay vậy!

Đứng giữa những người tâm thần, tôi nhớ đến một "người điên" đặc biệt và "nặng" nhất: Chúa Giêsu. Ngài chỉ vì quá yêu chúng ta, những tội nhân khốn nạn, đến nỗi đã hóa "điên" mà chấp nhận chết vì chúng ta, thế mà chúng ta vẫn làm ngơ và phụ tình Ngài. Vâng, Ngài điên thật! Nếu Ngài không "điên vì yêu" thì chúng ta không thể nào được như ngày nay.

Ước gì mỗi người chúng ta đều có thể nói được như Thánh Phaolô thế này: *"Chúng tôi có điên thì cũng là vì Thiên Chúa"* (2 Cr 5:13).

(1) Quý vị hảo tâm có thể liên lạc qua email: cstinhthuongtrongduc@gmail.com

(2) ĐGM Simon Hòa Nguyễn Văn Hiến (1906-1973), giám mục tiên khởi của GP Đà-lạt, thụ phong linh mục tại Rôma ngày 21-12-1935, tấn phong giám mục ngày 30-11-1955, giám mục chính tòa Đà-lạt ngày 24-11-1960.

Một vị linh mục gần gũi

Fx. Đỗ Công Minh



Linh mục Ta-đê-ô Nguyễn Đình Phúc,
Chánh sở nhà thờ thị xã Ninh Hòa

Tôi chưa một lần gặp Cha, vị Linh mục chánh sở ngôi nhà thờ thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa. Không biết có là ngẫu nhiên hay ý Chúa xếp đặt để ngôi nhà thờ nằm lọt trong khu trung tâm thị xã. Đối diện nhà thờ là Nhà Văn Hóa, chếch về phía trái từ cổng nhà thờ nhìn ra là Trung Tâm Hành Chính, trước mặt là vòng xoay. Cảnh

quan làm tôi nhớ đến ngôi nhà thờ chánh tòa giáo phận Phú Cường cũng tọa lạc ngay khu trung tâm tỉnh Bình Dương, bên trụ sở cơ quan nhà nước, khiến Đức Tổng Giám Mục Đại diện tòa Thánh tại Việt Nam Girelli khi đến thăm nhà thờ đang xây dựng, cảm kích nói lên một sự so sánh tuyệt đẹp đại ý: “Bên này là nhà thờ, bên kia là nhà nước; cả hai ‘nhà’ đều chăm lo cho con người. Một bên về cuộc sống trần thế, một bên là đời sống tâm linh”. Thật là hài hòa tốt đẹp theo nghĩa “tốt đời, đẹp đạo” của Việt Nam. Khung cảnh nhà thờ Ninh Hòa có khuôn viên thoáng đãng, đài Đức Mẹ, đài Thánh Giuse; nhà xứ bày trí đơn sơ, gọn gàng, nhưng mỹ thuật, trang nghiêm, khiến khách lữ hành phương xa đến cảm thấy ấm lòng.

Tôi ghé nhà xứ để hướng dẫn người cháu làm thủ tục kết hôn theo lời dặn của Cha sở, người đã tận tình dạy giáo lý tân tông, giáo lý hôn nhân cho cháu ròng rã 6 tháng trời. Một thầy, một trò, mỗi tuần 3 buổi chiều từ 14 giờ, ngay tại phòng khách giáo xứ. Thị xã nhỏ, yên tĩnh theo nghĩa “đi mười phút đã về chốn cũ”. Số giáo dân cũng không nhiều, không chỉ ở trong nội ô mà cư ngụ rải rác thuộc nhiều phường, xã với bán kính trên 10 km tính từ nhà thờ. Tối hôm trước, khi ghé nhà cháu gái tại

xã Ninh Tân, cách đó trên 10 km, tôi nhắc cháu cùng với người bạn trai thu xếp vào gặp cha vào sáng hôm sau để lo thủ tục rạo và hoàn tất hồ sơ hôn phối theo giáo luật. Cháu vâng dạ và chạy vào nhà sau, điện thoại cho cha sở xin một cái hẹn. Hoàn cảnh gia đình cháu cũng đặc biệt, cha mẹ đạo ai nấy giữ: Bên ngoại là người Công giáo, bên nội là người lương. Cháu xin học đạo và kết hôn với chồng là người Công Giáo. Một cô gái tân tòng điện thoại cho vị linh mục xin gặp vào sáng hôm sau trong khi trời đã tối, sau giờ cơm. Tôi thật ngạc nhiên khi cháu cho biết cha đồng ý 7 giờ sáng hôm sau cả hai cháu và tôi cùng vào cha. Thú thật tôi cũng thấy cháu "gan cùng mình". Bản thân tôi ở tại thành phố, có quan hệ gần gũi với cha xứ, nhà thờ mà cũng không dám điện thoại cho cha sở của mình để xin giải quyết công việc. Vậy mà, theo cháu nói rất vô tư, hồn nhiên: "Cha sở con dễ tính lắm, bác ơi!". Tôi hỏi thêm cháu: "Bác e rằng mai vào gặp, cha rầy con và cả bác nữa, vì sao tối rồi mà còn gọi điện? Sao không vào sớm trước đó?". Cháu gái cho biết: "Cha rõ là nhà con ở xa mà. Cha còn dặn: khi nào cần hỏi gì, thắc mắc gì về đạo thì cứ gọi cho cha". Tôi thầm nghĩ: **"Một cha sở xứ ARS thời nay?"**.

Xuống xe, cháu gái vào trước bấm chuông. Lát sau một vị trung niên bước ra, lịch thiệp, khoảng tuổi 50. Cháu cúi đầu chào và giới thiệu cho tôi biết cha sở. Ngài đưa tay bắt, tôi giới thiệu tên mình và bạn trai cháu từ TPHCM mới ra. Vừa định giới thiệu cháu gái, cha đã vội nói tên trước mà chỉ cho hai cháu cùng ngồi bên tôi. Sau khi trình bày nội dung công việc, cha tiếp nhận hồ sơ, xem xét nhanh chóng. Giấy tờ nào cần, cha giữ; không cần thiết cha gửi lại. Sau đó cha vào phòng làm việc, tự ngồi trên máy tính ghi tờ rạo hôn phối và in ra. Cha hỏi kỹ tên thánh, tên gọi của cha mẹ hai bên và của hai cháu. Đề nghị cha sở bên nhà trai rạo 3 lần theo ngày nào, theo qui định. Đoạn hướng dẫn các cháu ngày nào vào gặp cha để tập nghi thức, dọn mình; ngày nào liên hệ ca đoàn xin hát lễ, gặp quý sơ nhờ cắm hoa. Còn về ngày giờ cử hành Thánh lễ, cha ghi nhận ý kiến hai gia đình xin cử hành và thông báo giờ lễ. Cha còn dặn nên đến sớm. **Về việc xin lễ, cha nói rõ bốn phận của linh mục chánh sở là phải cử hành bí tích cho giáo**

dân, nên gia đình không phải xin lễ. Cha cũng vui lòng nhận lời mời của gia đình đến dự tiệc cưới vào trưa hôm sau nếu không bận công việc.

Giọng cha trầm ấm, mới nghe có vẻ nghiêm khắc, nhưng thái độ cha rất chân thành, tận tụy. Vì không có nhiều thời gian, tôi cũng không dám làm phiền cha thêm, chỉ nhìn trên bản đồ để biết phạm vi của giáo xứ với 7, 8 khu giáo trên địa bàn, mà hình dung ra hoạt động mục vụ của giáo xứ Ninh Hòa hẳn là có nhiều vất vả, khó khăn đề lên đôi vai hai vị linh mục chánh xứ và phụ tá. Tôi thầm thì cầu xin Chúa tuôn đổ hồng ân trên các ngài.

Ra về, tôi nhìn tấm bảng trước phòng khách có ghi tên cha sở và email của ngài: LM Tadêô NGUYỄN ĐÌNH PHÚC. Ấn tượng để lại trong tôi: **Vị linh mục gần gũi thân thương với giáo dân và với mọi người.**

SỰ HỢP LÝ CỦA THƯƠNG ĐỂ

Thượng Đế cấu tạo cơ thể con người một cách rất hợp lý, nhưng sao chúng ta lại không sử dụng nó theo đúng ý của Ngài:

- Ngài đặt hai mắt chúng ta ở đằng trước, vì Ngài muốn chúng ta luôn hướng tới phía trước, chứ không phải để chúng ta cứ ngoái nhìn về những sự việc ở phía sau.

- Ngài đặt hai tai chúng ta ở hai bên là để chúng ta nghe từ hai phía, cả lời khen lẫn tiếng chê, chứ không phải để chúng ta chỉ nghe từ một phía hoặc chỉ để nghe những lời tâng bốc êm tai.

- Ngài tạo cho chúng ta chỉ một cái miệng và một cái lưỡi mềm mại, vì Ngài muốn chúng ta nói ít nghe nhiều và chỉ nói những lời khôn ngoan, chứ không phải để chúng ta nói nhiều hơn nghe và nói những lời sâu hiểm làm tổn thương người khác.

- Ngài đặt bộ não chúng ta trong một hộp sọ vững chãi vì Ngài muốn chúng ta nên tích lũy tri thức, những thứ chẳng ai có thể lấy đi, chứ không phải chỉ chăm lo tích lũy những của cải bên ngoài, những thứ dễ dàng bị mất mát.

- Ngài đặt trái tim chúng ta nằm trong lồng ngực, vì Ngài muốn những tình cảm yêu thương giữa những con người phải được xuất phát và lưu giữ tận nơi sâu thẳm trong cõi lòng, chứ không phải ở một nơi hời hợt bên ngoài.



Chữ hiếu - chữ tình

Maria Túc Lynh

Giáo Hạt Gia Định



Hiếu và Tình bên nào nặng hơn? Hai chữ này viết và nói thì xem ra đơn giản, nhưng để làm cho trọn nghĩa của hai chữ này, theo tôi, không đơn giản và nhẹ nhàng chút nào. Nó càng khó khăn ở sự bất đồng ý kiến của cha mẹ

trong vấn đề dựng vợ, gả chồng. Nếu ta yêu phải một người mà cha mẹ hay ông bà không hài lòng, chữ đầu tiên mà ta thấy là một chữ “khổ” to đùng nằm chắn ngang trước cửa tình yêu. Tuy nhiên, nỗi khổ đó ta còn có thể dùng biện pháp để “lấy lòng” từng người, có thể gọi là “đánh du kích” từng mục tiêu. Cuối cùng, không nhiều thì cũng có ít ra vài người nhìn thấy thiện chí của mình mà khoan nhượng và đồng ý cho ta lấy người mình yêu.

Nhưng vấn đề rắc rối và phức tạp hơn là phải chọn lựa một tôn giáo cho riêng tình yêu của mình. Là con gái thì có thể theo lẽ thói xưa là “lấy chồng thì phải theo chồng” nên cho dù có gặp chút trắc trở, nhưng không khó khăn và nặng nề. Chỉ tội nghiệp cho những chàng trai – đặc biệt là những thừa tự, những đích tôn. Ôi thôi, bao nhiêu là rắc rối đến với những cuộc tình này. Một bên thì nếu thương con gái tôi, anh phải chiều theo chúng tôi thì chúng tôi mới gả nó cho anh. Một bên thì con là đứa con gia đình mong mỏi nhiều nhất, giờ chỉ vì đứa con gái mà con lại đành lòng để bàn thờ ông bà lạnh lẽo không hương khói, mà con gái thì trên đời này đâu có thiếu... Bao

hiều hoàn cảnh, bao nhiêu trường hợp éo le để người trong cuộc cười ra nước mắt.

Đã bao nhiêu lần tôi được nghe những bạn đi học giáo lý dự tòng than thở nỗi khổ của mình. Một bên là tình yêu đã chín muồi, không thể sống thiếu nhau nữa. Một bên là chữ hiếu đạo với gia đình rất nặng nề, đặc biệt là những bạn là con duy nhất trong gia đình thì càng khổ sở hơn.

Một lần nữa, trong tâm tình của một người con, một tân tòng non trẻ, tôi xin được chia sẻ một chút, mong sao những bậc trưởng bối và những quý vị chưa là người Công Giáo nhận ra và xoá đi thành kiến đã có từ rất lâu đời về việc theo Chúa là bỏ hết ông bà, là bất hiếu tử, là bất tòng phục,... Bao nhiêu từ ngữ nặng nề phủ lên đầu chúng tôi. Và tôi cũng đã bao nhiêu lần thấy khổ tâm khi phải nghe mẹ tôi cứ gằn giọng mỗi khi nói tới vấn đề tôi đến với Chúa.

Trong bài viết này, tôi xin đưa ra các nhân chứng, là những tân tòng, đã có những tính cách rất dễ thương và đáng quý.

Người thứ nhất là một chị trung niên, chị tên N., sống ở Saigon. Chị là một tân tòng được nhiều người ngưỡng mộ về cách sống đạo. Chị từng là một người kinh doanh khá thành công, nhưng vì chị chứng kiến những cảnh trái tai gai mắt trên thương trường và để sống đúng theo những gì Chúa dạy. Chị đã phải đánh đổi cuộc sống kinh tế hiện tại, để có được sự sống đời đời. Chị không thể nói dối để bán được hàng, chị càng không thể chịu đựng và đồng lõa với sự giả dối của những người bán hàng chung quanh. Cuối cùng, điều đáng nói là sau khi chị đọc và tìm hiểu trọn bộ Kinh Thánh Cựu Ước và Tân Ước, chị đã quyết định phải thay đổi cuộc đời mình.

Chị kể: Sau khi tìm hiểu thì cầu nguyện và quyết định một bước thay đổi rất ngoạn mục, chị quyết định đánh đổi việc kinh doanh hiện tại để được thay đổi cuộc đời cũng như đời sống tâm linh. Chị nói là từ ngày chị được trở lại và sống trong ơn nghĩa Chúa, chị thấy **rất hạnh phúc** và **thoải mái**. Chúa đã thu xếp cho chị một công việc rất nhẹ nhàng nhưng trọn vẹn nghĩa tình với Chúa cũng như với gia đình chị. Ngày ngày chị đi



lễ sớm hơn mọi người để cầu nguyện và xướng kinh cho mọi người. Ngoài giờ lễ, chị chăm sóc mẹ và người thân chu đáo. Chị nói là cũng có nhiều khó khăn chị gặp phải trong giao tiếp hàng ngày. Tuy nhiên, vì có Chúa nên chị cũng đủ sức để vượt qua, và chị luôn nhận thức rằng **đó chỉ là những trò của ma quỷ** cố tình phá đổ những gì đẹp lòng Chúa.

Người thứ hai tên H., một cô gái mà tôi quen biết đã hơn 10 năm. Cô này ngày trước rất ham thích những thú vui hiện đại, những người quen biết với cô ấy đã có lần nói rằng cô này chỉ toàn đi chơi vào ban đêm, mãi đến sáng thì cô mới về nhà. Gia đình chỉ còn cô và người mẹ đã lớn tuổi lại hay đau yếu, hoàn cảnh kinh tế cũng không khá giả. Công việc thường ngày là đi giúp việc chạy loanh quanh cho một chị gần nhà, vì chị ấy thương và xem cô ấy như người thân. Lắm khi cô gái ấy nghĩ mình cũng là tiểu thư giàu có sành điệu. Ngày trước tôi thường hay nghĩ không tốt về cô ấy và không mấy thiện cảm, nhất là thấy cô ấy có thái độ khinh dể người nghèo và người ăn xin. Bẵng đi một thời gian, tôi vô tình hỏi thăm thì được biết một thông tin rất vui rằng, bây giờ cô ấy đã lãnh Bí Tích Rửa Tội được hơn 1 năm. Điều đáng vui nhất là từ ngày cô ấy có Chúa, sau một biến cố trong đời thì cô ấy hoàn toàn thay đổi một cách kỳ lạ. Từ một cô gái đua đòi, ăn chơi, không cần biết gì đến nỗi lòng của bà mẹ già (cô ấy không còn cha), bây giờ cô ấy từ bỏ hết tất cả những cuộc vui thâu đêm suốt sáng, mà chỉ chuyên tâm ở nhà để chăm sóc mẹ thật chu đáo. Tính tình cô cũng khiêm nhu hơn, biết quan tâm và giúp đỡ những ai cần giúp. Giờ cô được xem là đứa con ngoan trong gia đình.

Người thứ ba tên P.N., hiện giờ chị đang trong giai đoạn tìm hiểu và cố gắng sống đúng những gì chị hiểu về Chúa và Mẹ Maria. Chị tâm sự rằng trước kia, khi chị không có Chúa, tâm trạng của chị rất mệt mỏi nặng nề, bởi bà mẹ chồng luôn làm khó và tạo áp lực cho chị. Tuy chồng chị rất yêu quý chị, nhưng không khí gia đình nhỏ của chị khá nặng nề. Chị là con gái Bắc, mẹ chồng chị lại là người Trung nên chị phải chịu nhiều điều trái khoáy từ bà mẹ chồng khắt khe. Rồi đến một ngày, chị được dịp tiếp xúc với một linh mục khi gặp một biến cố. Sau

thời gian trao đổi và được hướng dẫn có một lối thoát, chị đã thấy lòng mình nhẹ nhàng hơn khi phục vụ mẹ chồng mình. Chị chia sẻ rằng, từ ngày có Chúa, từ ngày chị dành thời gian để tâm sự với Chúa, **chị thấy mình hạnh phúc**. Một điều quan trọng hơn nữa đáng lưu ý là mẹ chồng chị ấy bây giờ cũng đã thay đổi. Bà ngày càng yêu quý con dâu mình, biết quan tâm con dâu, biết chia sẻ và nghe ý kiến của con dâu. Theo lời chị vui vẻ chia sẻ, bây giờ mẹ chồng chị rất dễ thương.

Tôi xin phép gởi đến quý vị một câu trong Kinh Thánh, để quý vị rõ hơn vì sao khi có Chúa thì những người chị em của tôi có thể vượt qua và làm hài lòng những người chung quanh tất cả. Chỉ vì họ tin vào Lời Hứa này của Chúa: *"...Tất cả những ai đang vất vả mang gánh nặng nề, hãy đến cùng tôi, tôi sẽ cho nghỉ ngơi bồi dưỡng. Anh em hãy mang lấy ách của tôi, và hãy học với tôi, vì **tôi có lòng hiền hậu và khiêm nhường**. Tâm hồn anh em sẽ được nghỉ ngơi bồi dưỡng. Vì **ách tôi êm ái, và gánh tôi nhẹ nhàng**"* (Mt 11, 28-30).

Chúng tôi, những người đã được Chúa chọn – hay đang được Chúa chọn – rất hy vọng quý vị sẽ thông cảm và xoá bớt đi định kiến nặng nề, để không làm ai phải khổ sở, khó khăn trong việc làm tròn chữ hiếu với cha mẹ và vẹn nghĩa của chữ tình với bạn đời. Thiết tưởng, chữ Hiếu và chữ Tình không thể thiếu nhau, vì trong cuộc sống mà thiếu đi một trong hai chữ, chắc chắn cuộc đời của ta sẽ không trọn vẹn. Hai chữ Hiếu - Tình luôn tương trợ và đồng hành cùng nhau, sẽ làm cho cuộc sống của con người ý nghĩa hơn và hạnh phúc hơn.

Tài liệu học tập Lòng Chúa Thương Xót rất mong sự đóng góp về bài vở và sự giúp đỡ của các nhà hảo tâm. Mọi thư từ, bài vở xin vui lòng gởi trước ngày 15 hàng tháng theo địa chỉ email: longthuongxotgp@yahoo.com

Xin dùng chữ Unicode.



Bên bếp lửa hồng

Maria Mỹ Anh

CD LTX - GX Hòa Bình

Trong nhà, nơi khiêm tốn nhất chỉ là "một góc nhỏ ngọn lửa chiều cho mẹ" (NT Oanh) nhưng lại là chỗ ấm áp nhất, thơm lừng, luôn hấp dẫn, nhiều tiếng động vui tai, hứa hẹn một bữa ăn ngon, đủ dinh dưỡng cho một ngày lao động vất vả. Và "nội tướng" chỉ huy soong chảo không ai ngoài người mẹ. Vì là chỗ ấm áp nhất nên là chỗ mẹ phải đổ mồ hôi nhiều nhất, để cùng với những giọt mồ hôi ấy là sự sum vầy của một gia đình hạnh phúc bên mâm cơm, dù đây cao lương mỹ vị hoặc chỉ mắm, muối, dưa cà,...

"Mẹ là người nhóm bếp buổi chiều, thức dậy lúc tinh sương" (LQ Vũ) nên "đời có mẹ" là sự khao khát của tất cả mọi người khi đi vào cuộc đời.

Các môn đệ của Chúa Giêsu, sau khi Chúa phục sinh, các ông trở về công việc trước đây của mình là làm nghề chài lưới. Cả đêm vất vả nhưng các ông không bắt được con cá nào. Bụng đói là cái chắc rồi! Buồn và lo cho cái ăn ngày mai, cũng chắc luôn! Chúa đến, bảo các ông thả lưới bên phải mạn thuyền, các ông **vâng lời Người và lưới đầy cá**. Thánh Gioan diễn tả tỉ mỉ sự ân cần, cách biểu lộ tình yêu thương Chúa dành cho các ông: "**Bước lên bờ, ông (Phê-rô) nhìn thấy có sẵn than hồng với cá đặt ở trên, và có cả bánh nữa**" (Ga 21, 9). Chúa đã soạn sẵn bữa ăn chờ các môn đệ thân yêu của mình lót lòng sau một đêm vất vả kiếm ăn trên biển cả với cái bụng đói meo và ướm át. Bên bếp lửa hồng, không có mẹ, nhưng lại có một người cha nhân từ trên bờ biển vắng lúc hừng đông, nhóm một bếp lửa hồng sưởi ấm cõi lòng các môn sinh. Sự hiện diện ấm áp của Người khiến các ông xúc động và nhận ra Chúa không bỏ rơi các ông trong thất vọng và đói khát như lời Người nói: "*Thầy ở cùng các con mọi ngày cho đến tận thế*"



(Mt 28, 20). Ta tìm thấy một cách dẫu yêu rất “con người” mà những bậc Thần Thánh ít khi thể hiện, như lời một bài Thánh ca: “*Chúa là hơi ấm mẹ hiền, một tình yêu bao la, một tình yêu bao la...*”. Chúa bảo các ông: “*Đem ít cá mới bắt được tới đây!*” (Ga 21, 10). Trên than hồng rực đỏ, những con cá do chính tay các ông vất vả kiếm được như hoa quả đầu mùa của người thợ làm vườn dâng lên Đấng Tối Cao. Chúa trân trọng thành quả lao động của con người và muốn

được thưởng thức thành quả ấy. Chúa chúc lành, ban ơn và cho con người được đóng góp công sức vào việc làm của Người khi tạo thành vũ trụ xinh đẹp này.

Chúa lại mời các ông: “*Anh em đến mà ăn*” (Ga, 12a). Thấy các ông cứ mãi ngần ngại. Chúa ân cần: “*Đức Giêsu đến, cầm lấy bánh trao cho các ông; rồi cá, Người cũng làm như vậy*” (Ga 21, 13). Chúa trao thức ăn tận tay từng người một, như một người chủ khiêm nhường trong vai người phục vụ. Người không ban phát rộng rãi một cách phí phạm mà trao tận tay kẻ đói khát chạy đến với Người. Chúa vẫn “nổi danh” là một ông chủ “vừa rộng rãi lại vừa tiết kiệm”, nhưng khi làm phép lạ đầu tiên hóa bánh ra nhiều, Người đã nhắc nhở môn đệ thu gom những mẩu bánh thừa.

Rồi trong bữa ăn thân tình trên biển vắng, Chúa hỏi ông Phêrô: “*Này anh Si-môn, con ông Gio-an, anh có mến Thầy hơn các anh em này không?*” (Ga 21, 15a). Chúa hỏi ông đến ba lần để chỉ nói một điều với ông: “*Hãy chăm sóc chiên con của Thầy*” (Ga 21, 15b). Ta nghe như đâu đó giống một lời trời trăng của người mẹ trước lúc “ra đi”, hỏi người con cả và trao lại đàn em cho ông chăm sóc. Khi đọc đến đoạn cuối này, ta không khỏi nao lòng trước lời dặn dò chí tình của người cha mang tâm tình tinh tế của người mẹ, trao “sản nghiệp” lại cho

người con cả để rồi bảo ông hứa chăm sóc đàn em. Người cũng không ngần ngại mà báo trước cái chết đau đớn của ông khi ông thi hành ý của Người: *"Thầy bảo thật cho anh biết: Lúc còn trẻ, tự mình thắt lưng lấy, và đi đâu tùy ý. Nhưng khi đã về già, anh sẽ phải dang tay cho người khác thắt lưng và dẫn anh đi đến nơi anh chẳng muốn"* Người nói vậy là có ý ám chỉ ông sẽ phải chết cách nào để tôn vinh Thiên Chúa" (Ga 21, 18-19).

Mùa Phục Sinh – mùa để suy niệm về Thập giá, sự chết, sự trỗi dậy của Đức Giêsu. Xưa kia, khi báo tin cho Thánh Phêrô, Chúa không hứa hẹn với ông điều gì tốt đẹp ngoài gian truân, bắt bớ và cái chết. Tại sao Thánh Phêrô cam lòng chịu mọi sự mà không hề than van, chán nản? Phải chăng mọi sự rồi sẽ qua đi theo năm tháng nhưng tình yêu thì ở lại rất lâu trong lòng con người... Và ta cũng *"chớ tìm kiếm những sâu thẳm của hiểu biết ấy bằng cây sào và dây dò"* (Kahlil Gibran) để làm gì, vì làm sao **dò cho thấu sự thiêng liêng của tình yêu Thiên Chúa bằng sự giới hạn của con người**. Mẹ còn sống hay đã ra đi, nhưng những dấu yêu về mẹ sẽ không bao giờ nhạt nhòa trong kí ức của những người con, và bếp lửa hồng mẹ nhóm lên cứ cháy mãi trong lòng. Các môn đệ của Chúa vẫn cứ thấy ấm áp mãi với hình ảnh người Thầy, người Cha, người Mẹ thân yêu bên bếp lửa hồng chờ các ông bên Biển hồ Tiberia (*) với bánh nóng và cá thơm lừng, và những cử chỉ ân cần đầy tình yêu thương mà Người đã dành cho các ông. Chỉ một chút lửa cũng đủ thổi bùng một tình yêu bùng cháy nơi con tim vốn nhạy cảm nhất trong lòng con người. Vì từ buổi đầu Thiên Chúa dựng nên con người theo hình ảnh Thiên Chúa, trong đó con tim là chỗ để Thiên Chúa và loài người gặp nhau, cùng hòa chung một nhịp đập, cùng xao xuyến khi gặp nhau, cùng bồi hồi khi xa cách,... Lý trí chẳng là gì khi con tim lên tiếng. Hãy thình lạng để chiêm ngắm điều kì diệu của con tim – Đền thờ của Thiên Chúa nơi mỗi người. Chúa đã để lại nơi các môn đệ trái tim của một người mẹ, rồi vì Danh của Người và Tình của Người mà sẵn sàng chịu bao cực hình, kể cả cái chết cũng chẳng từ nan. Máu các ngài đổ ra như một thứ nhiên liệu diệu kì bùng cháy **Tình Yêu Giêsu** nơi bếp lửa hồng ở Biển Hồ Tiberia. Và cháy mãi, cháy mãi, cháy mãi...

(*) Hồ Tibêria (tiếng Do Thái: תַּרְנַח מִי) là một hồ rất lớn nên thường được gọi là Biển Hồ Tibêria (Ga 21:1), cũng có tên là Hồ Ghenesaret (Lc 5:1), hoặc Biển Hồ Galilêa (Mt 4:18; Mc 1:16), là một hồ nước ngọt lớn nhất ở Israel. Hồ có chu vi khoảng 53 km (33 dặm), chiều dài khoảng 21 km (13 dặm),



chiều rộng khoảng 13 km (8 dặm), với diện tích tổng cộng là 166 km². Hồ có chiều sâu tối đa là 43 m. Hồ nằm ở độ sâu 209 mét dưới mực nước biển, là hồ nước ngọt thấp nhất trên Trái Đất và hồ thấp thứ nhì trên trái đất (sau Biển Chết là biển hồ nước mặn).

Khách hành hương thường được đi thuyền ngang qua Biển Hồ để nhớ lại những biến cố rất quan trọng trong cuộc đời truyền giáo của Chúa Giêsu, và những liên hệ với các Tông đồ, vì hầu hết các Tông đồ đã sinh sống bằng nghề chài lưới trên Biển Hồ. Khi Chúa Giêsu gọi các Ngài, các Ngài đã "bỏ chài lưới để theo Chúa" (Mc 1:18).

Qua Mẹ Hội Thánh, Chúa ban cho chúng ta nhiều phương thế để khai mở và đón nhận Lòng Thương Xót của Ngài. Chúa mặc khải cho Thánh nữ Faustina Maria Kowalska 7 phương thế sau đây:

- 1. Toà Thương Xót - Bí Tích Hoà Giải**
- 2. Tiệc Thương Xót - Bí Tích Thánh Thể**
- 3. Ngày Lễ suy tôn Lòng Chúa Thương Xót**
- 4. Bức Ảnh Lòng Chúa Thương Xót**
- 5. Giờ Cao Điểm Lòng Chúa Thương Xót (3 giờ chiều)**
- 6. Chuỗi Kinh Lòng Chúa Thương Xót**
- 7. Tuần Cử Nhật sùng kính Lòng Chúa Thương Xót**

Vật chất và hạnh phúc

Tôma Đổ Lộc Sơn

Có một người quyết tâm làm giàu bằng cách bán hàng rong. Người ta bán 100 cây kem, anh bán 150 cây; người ta bán 100 ổ bánh mì, anh bán 150 ổ; nghĩa là anh phải bán nhiều hơn, lợi nhuận phải nhiều hơn.

Năm đó, là người đầu tiên trong xóm xây nhà gạch, mái lợp tôn, anh rất tự hào về điều này. Cuối năm, nhìn sang hàng xóm, anh giật mình: Người ta cũng xây nhà mới, cũng lợp tôn. Sau này anh mới nhận biết: Chúng ta là anh em có cùng một Cha trên Trời, Ngài yêu thương và ban cho chúng ta mọi điều chúng ta cần.

Nhiều năm sau, người bán hàng rong năm xưa bây giờ đã là một cụ già 85 tuổi, vẫn khỏe khoắn, vui vẻ. Cụ ngồi chia sẻ: *"Điều ông muốn nói với các cháu là phải hết lòng tin tưởng vào Thiên Chúa, xin Ngài hướng dẫn đời chúng ta nên hoàn hảo. Làm được điều này rất khó. Ma quỷ, thế gian, tiền bạc hằng theo bết gót chúng ta. Chúng can thiệp vào nội bộ của chúng ta, làm cho chúng ta mất hết phương hướng. Chúng ta phải luôn tín thác vào tình thương bao la của Thiên Chúa. Có thể trong các cháu nghe nói nhiều về điều này: Khi các cháu chấp nhận tín thác vào Thiên Chúa, Ngài luôn đồng hành với các cháu, các cháu chưa chấp nhận, Thiên Chúa vẫn chờ đợi. Thiên Chúa yêu thương chứ không luận phạt".*

Nhân tiện, ông chia sẻ đôi điều về cuộc sống mà ông đã trải qua: Năm học tiểu học, có 3 bạn trong xóm ra đi, vài năm sau, thêm mấy người vĩnh biệt cõi đời. Năm ông 60 tuổi, cả một xóm đông đúc chỉ còn có 3 người cùng tuổi với ông, và bây giờ còn lại một mình ông. Hằng đêm ông vẫn thưa với Chúa: *"Lạy Chúa, cuộc đời con cũng lắm gian truân, bôn ba xuôi ngược để mưu sinh, con đã gặp nhiều gian lao thử thách. Nhưng con tin có Chúa luôn đồng hành, có Chúa luôn che chở, cho con có cuộc sống đến ngày hôm nay. Con xin Tạ Ơn Chúa đến muôn muôn đời".*



Cuộc đời của chúng ta không đo bằng thời gian, không tính theo công trạng, vật chất, nhưng được tính theo “chỉ số yêu thương”. Thánh Saviô sống cuộc đời rất ngắn, nhưng có chỉ số yêu thương rất cao. Thánh nữ Têrêsa, chỉ 24 tuổi đời, hầu như đã đạt trọn vẹn yêu thương, và còn nhiều các thánh khác cũng như vậy. Tóm lại, càng yêu thương nhiều, chúng ta càng trở nên giống Chúa hơn, như Chúa Giêsu dạy: *"Hãy hoàn thiện như Cha trên trời"* (Mt 5:48).



Người ta thường nói: *"Sống lâu, sống khỏe, sống có ích"*. Tìm đâu ra được? Theo ông, chỉ khi nào chúng ta đi theo đường lối Chúa, chúng ta mới đạt được, không chỉ những điều trên mà còn được thêm: Sống trong

sáng. Ông rất tiếc khi thấy có vài người tuổi đời đã “thất thập cổ lai hy” mà còn quan niệm sống “kỳ lạ”: Sống để hưởng thụ. Sự hưởng thụ của họ là gì? Hàng ngày bên chiếu bạc, cờ tướng, chén thù chén tạc, hoặc dán mắt vào truyền hình, nói chuyện chằm biếm, tục tĩu. Xét về nghĩa đen, đó chỉ là vị đắng, tổn tiền, mất công, phí thời giờ, hoàn toàn vô bổ!

Theo ông, hương vị cuộc sống là hàng ngày chúng ta đến nhà thờ để viếng Chúa, đến nhà bạn để thăm nhau, hoặc chăm sóc những cây cảnh thiên nhiên đã được Chúa tạo dựng để vinh danh Ngài vì chúng ta đã được trao phó.

Còn một điều nữa ông không thể không nói: Chúng ta phải tôn trọng sự thật, vì sự thật kiến tạo công bằng, mà công bằng là cán cân đạo đức. Tại sao lại gian dối? Gian dối để thu lợi bất chính, gian dối nhỏ thu lợi nhỏ, gian dối lớn thu lợi lớn, và cứ thế mà suy ra...

Lạy Chúa, được lời lãi cả thế gian mà thiệt mất linh hồn thì nào có ích gì (Mt 16:26). Xin cho chúng con biết tôn trọng sự thật và công bằng vì CHÚA LÀ HẠNH PHÚC CỦA CHÚNG CON. Amen.

Lòng Chúa Thương Xót đến với Campuchia

Thom. Aq. Trầm Thiên Thu

“Tình yêu lớn có thể biến đổi những thứ nhỏ thành những thứ lớn, và chỉ có tình yêu mới có thể đưa giá trị vào các hành động của chúng ta” (Nhật Ký, số 303).



Thánh lễ tại Nhà thờ Chính tòa Phnom Penh

TGP SAIGON – Hai ngày 16 và 17-3-2013, cộng đoàn LCTX của TGP Saigon gồm 45 thành viên đã thực hiện chuyến bác ái mùa Chay tại đất nước chùa tháp Campuchia (Kampuchea).

Khởi hành từ Nhà thờ Tân Định lúc 5 giờ, đoàn chúng tôi đến đất nước Campuchia

lúc 11 giờ. Rất tiếc làm thủ tục qua cửa khẩu mất thời gian quá nhiều, khẩu hiệu “chung tay cải tổ thủ tục hành chính” vẫn chưa được thể hiện đúng mức. Thời gian “xuất-nhập” ở cửa khẩu Việt Nam lâu hơn so với ở cửa khẩu Campuchia!

Sôm-bò-bo Campuchia! Xin chào đất nước Campuchia!

Campuchia có tên chính thức là Vương quốc Campuchia (tiếng Khmer là Preăh Réachéanachâk Kâmpŭchéa), tên cổ là Kambuja – xưa còn gọi là Chân Lạp hoặc Cao Miên, thủ đô là Phnom Penh, ngôn ngữ chính là tiếng Khmer (thuộc nhóm Môn-Khmer trong hệ Nam Á), diện tích 181.035 km², quốc hiệu của Campuchia là “Dân tộc, Tôn giáo, Quốc vương”, quốc huy là biểu tượng Hoàng gia, quốc kỳ có hình Angkor Wat (Đền thờ Phật giáo) trên phần nền đỏ và hai bên là phần nền xanh đậm, quốc ca là Nokor Reach (Vương quốc Oai hùng). Dân số Campuchia có khoảng 15 triệu, 95% theo Phật giáo Theravada. Các dân tộc sống tại Campuchia gồm người Việt, người Hoa, người Chăm và 30 dân tộc thiểu số sơn cước. Dân chúng còn nghèo và lạc hậu. Đó là hậu quả của chiến tranh, lòng ghen ghét và sự thù hận, nhất là vì không tin vào Thiên Chúa!



Được biết, Campuchia chỉ có 3 giáo phận: Phnom Penh, Battambang, và kompong Cham. GP Phnom Penh rộng 31.946 km², cai quản GP Phnom Penh hiện nay là ĐGM Oliver Michel Marie Schmitthaeusler (*), người Pháp. Thời Khmer Đỏ nắm quyền (1963-1981), mọi hoạt động tôn giáo đều bị cấm, nhiều người Công giáo bị bách hại, nhất là các linh mục và các chức sắc. Người Việt Nam chiếm đa số tín hữu Công giáo tại Campuchia, trong đó có nhiều người bị bách hại và bị trục xuất, đa số các nhà thờ đều bị phá hủy. Lúc đó, số người Công giáo giảm mạnh, từ 30.000 người xuống chỉ còn chưa đầy 10.000 người. Năm 1990, hiến pháp mới của Campuchia mới cho tôn giáo hoạt động lại. Thủ phạm diệt chủng chính là tên khát máu Pol Pot.

Mỗi tháng, GP Phnom Penh cho xuất bản nội san "The Messenger" (Sứ Giả) với mục đích "Đào tạo – Đối thoại – Hợp tác" (có tiếng Anh và tiếng Campuchia). Nội san tháng 2-2013 cho biết: **Đêm Phục sinh 2013 có 300 người lớn được rửa tội.** Một tin vui của Giáo hội Campuchia. Tạ ơn Chúa!

Đọc đường, chúng tôi thấy đa số dân còn nghèo, nhà làm theo kiểu nhà sàn, nhưng dù bằng chất liệu gì cũng có "nét" giống nhau, hai mái cho nửa nhà phía trước và hai mái cho nửa nhà phía sau, với những hoa văn theo văn hóa Khmer. Đám cưới dựng rạp mái vòm và các cột được cuộn những dải vải màu sắc rực rỡ. Đám tang cũng làm rạp mái vòm, nhưng có vải màu đen với viền hoa văn màu trắng, có cờ rũ màu đen, đặc biệt thấy có "biển báo" màu đen trên cửa rạp cho biết đám tang của người quá cố. Một nét "lạ" so với người Việt.

Qua hai chiếc phà, chúng tôi đến thủ đô Phnom Penh. Người dân có vẻ hiếu khách, chân chất, giản dị, và hay cười. Họ có cách chào đặc biệt là chắp hai tay trước ngực và cúi xuống, miệng tươi cười. Các em bé bán hàng rong cũng có thể trao đổi bằng tiếng Anh, hồn nhiên và chân thật, đặc biệt là chúng có những đôi mắt to tròn và đen láy, trông rất dễ thương. Những người lớn tuổi có thể giao tiếp bằng tiếng Pháp, và họ thường quần saron.

Mục đích bác ái mùa Chay lần này là đến với 4 nhà thờ: Hồ Gai, Hồ Lương, Bãi Cải, và Cù Lao Kết. Nhà thờ Hồ Gai có một số trẻ mồ côi do các tu sĩ Dòng Chúa Cứu Thế phụ trách. Đây là những giáo họ thuộc GP Phnom Penh, mỗi giáo họ trung bình khoảng 100 tới 150 gia đình Công giáo người Việt, sống giữa những gia đình Phật giáo. Tuy là người Việt, nhưng đa số người Việt nhìn có nét rất giống người Campuchia. Đặc biệt nhà thờ Bãi Cải (tức là Nhà thờ Nữ Vương Hòa Bình, thôn Arey Ksath, xã Arey Ksath, huyện Love Em, tỉnh Kandal) là nơi có đặt hai bức tượng Đức Mẹ được vớt lên từ đáy dòng sông Mekong. Một tượng Đức Mẹ Lộ Đức (cao 1,5m) được vớt lên ngày 16-4-2008, một tượng Đức Mẹ bông Chúa Giêsu (cao 2,3m) được vớt lên ngày 19-11-2012, đúng ngày Hội nghị Asean được tổ chức tại Campuchia. Từ đó, người ta gọi là Đức Mẹ Mekong.

Lịch sử cho biết rằng trong thời Pol Pot, các tượng này bị người ta lấy trộm vì tưởng bằng vàng hoặc đồng, nhưng họ چرا một đường ở tay trái Đức Mẹ và phát hiện chỉ là gang nên họ ném Đức Mẹ xuống sông Mekong. Một người ngoại giáo được báo mộng nên người ta thuê người lặn xuống vớt tượng Đức Mẹ lên. Khi ở Nhà thờ Bãi Cải, tôi có dịp gặp gỡ và trao đổi với ông Sáu Hú (Phan Văn Hú, sinh 1953), người ngoại giáo đã chiêm bao về tượng Đức Mẹ. Ông cho biết trước đó vợ ông bị nhiều chứng bệnh, cũng đã nhiều lần đi chữa trị tại các bệnh viện Việt Nam, ông kêu xin và đã được Đức Mẹ nhận lời.

Tôi nói: "*Vậy anh vào đạo đi*". Anh cười để lộ vài chiếc răng vàng ở hàm trên, bên phải: "*Tui là con trưởng, còn phải thờ cúng ông bà*". Tôi giải thích cho anh về việc thờ kính Thiên Chúa và nhang đèn cho ông bà tổ tiên. Rồi tôi nhắc lại: "*Anh chuẩn bị vào đạo đi*". Anh gật đầu và cười: "*Dạ*". Có thể anh "dạ" cho qua chuyện, nhưng tôi vẫn thấy có sự chân thành trong ánh mắt và nụ cười khi anh khẽ gật đầu.

Thiên Chúa màu nhiệm, Đức Mẹ kỳ diệu. Tất cả đều nằm trong Kế Hoạch Cứu Độ của Thiên Chúa!

Sáng Chúa nhật V Mùa Chay, chúng tôi ghé thăm Tòa giám mục Phnom Penh, rất tiếc là ĐGM Oliver Michel Marie Schmitthaeusler đi vắng nên chúng tôi không gặp được. Sau đó

chúng tôi tham dự Thánh lễ tại Nhà thờ Chính tòa Phnom Penh, dâng lễ là Lm Bruno Cosme (51 tuổi, người Pháp).

Các nhà thờ ở Campuchia đều giản dị, không cầu kỳ, không rườm rà, không lộng lẫy như các nhà thờ ở Việt Nam. Ngay cả nhà thờ chính tòa Phnom Penh cũng rất giản dị. Tại đây, các hình của 14 chặng đường Thánh Giá được vẽ theo nét hội họa Campuchia, minh họa phong cách người Campuchia, có lẽ là mùa Chay nên các hình của 14 chặng đường Thánh Giá đều có dải vải màu tím vắt chéo.

Một phong cách đặc trưng văn hóa của người Campuchia là ngồi và phủ phục. Trong Thánh lễ, cả chủ tế và giáo dân đều ngồi từ đầu tới cuối, ngay cả khi công bố Phúc Âm, truyền phép và dâng Mình Máu Thánh thì chủ tế cũng vẫn ngồi, giáo dân cũng vẫn ngồi và chắp tay. Chủ tế ngồi trên ghế, phía trước là chiếc bàn thờ nhỏ bé (chứ không to lớn như Việt Nam), người giúp lễ quỳ ngồi trên đôi chân, giáo dân ngồi xếp bằng trên chiếu. Mọi người tỏ ra rất nghiêm túc và thành kính khi tham dự Thánh lễ.

Bắt đầu Thánh lễ, chủ tế trang trọng cầm sách thánh giơ cao trước mặt rồi cùng các lễ sinh và người đọc sách thánh tiến lên bàn thờ. Cúi lạy Thiên Chúa xong, chủ tế ra ngồi tại chiếc bàn nhỏ bên cạnh bàn thờ chính, từ lúc đọc Phúc Âm đến cuối lễ mới đến ngồi tại bàn thờ chính.



Sách Thánh Ca

Có ca đoàn, nhưng họ chỉ là người "khởi động", những bài hát đều mang tính cộng đồng, mọi người đều thuộc và hát rôm rả. Người đánh đàn khá điêu luyện trong cách đánh và kết hợp âm thanh. Trong số khoảng 800 người tham dự Thánh lễ, thấy có 4 nữ tu Dòng Bác ái Truyền giáo của Mẹ Teresa Calcutta, nét mặt họ thể hiện sự khắc khổ như Đấng sáng lập Dòng.

Phúc Âm Chúa nhật V mùa Chay là trình thuật Ga 8:1-11, nói về người phụ nữ bị bắt quả tang ngoại tình. Chị bị người ta dẫn tới gặp Chúa Giêsu để xem Ngài đối xử thế nào, vì theo luật thì chị này phải bị ném đá đến chết. Nhưng Chúa Giêsu đã vịn lại họ, rớt cuộc chị được tha bổng, và Ngài căn dặn: "*Chị*

cứ về đi, và từ nay đừng phạm tội nữa!” (Ga 8:11). Sự tha thứ đó chính là tình yêu thương, là lòng thương xót của Thiên Chúa đã và đang được trao ban cho bất cứ ai thành tâm sám hối.

Trước khi đọc Phúc Âm, có 10 tân tòng lên đứng hàng ngang trước bàn thờ, mỗi người có một dải vải tím vắt chéo ngang từ vai qua cạnh sườn. Rồi có người đến lấy dải vải tím đó mà trói hai tay của 10 tân tòng này để minh họa hình ảnh người phụ nữ ngoại tình bị trói trước khi bị ném đá. 10 tân tòng bị trói tay ra sau lưng rồi, chủ tế bắt đầu công bố Phúc Âm. Đọc Phúc Âm xong, 10 tân tòng được cởi trói và trở về chỗ ngồi. Một hình ảnh “lạ” nhưng cách thể hiện đầy ý nghĩa và thú vị thật!

Suốt Thánh lễ, chủ tế chỉ ngồi và chấp tay trước ngực, không hề dang tay như các quốc gia khác, đó là phong cách đặc thù của văn hóa Khmer. Lm Bruno dâng lễ sốt sắng, giảng lễ lưu loát, không cần giấy, thực sự giảng chứ không “đọc” bài giảng, và “nhấn nhá” những chỗ cần tạo sự chú ý. Khi dâng Mình Máu Thánh, không có tiếng chuông, cồng hoặc mõ. Mọi người hoàn toàn im lặng mà thờ lạy Chúa Giêsu Thánh Thể. Cảm giác thật nghiêm trang, thánh thiện, lâng lâng... Khi chúc bình an (hoặc khi gặp và chào nhau), người Campuchia chấp tay trước ngực và cúi đầu, một cách chào đầy thân thiện và khiêm nhường.

Chia tay Campuchia khi hoàng hôn buông dần, đất trời chìm dần vào bóng đêm tĩnh lặng, nhưng Lòng Chúa Thương Xót vẫn sáng rực và không ngừng tác động trong từng con người...

Rời Campuchia, một đất nước có số người Công giáo quá ít nhưng họ có lối sống giản dị, giao tiếp thân thiện và hay cười, có lẽ vì vậy mà có hai tượng Đức Mẹ tại Nhà thờ Chính tòa Phnom Penh, tượng Đức Mẹ nào cũng cười. Mà cười là biểu hiện của sự thân thiện, yêu thương và tha thứ. Tôi chợt nghĩ về đất nước mình. Việt Nam có đến 26 giáo phận, với tỷ lệ người Công giáo cao so với Campuchia, nhưng liệu đã có “chiều sâu” chưa?

Trên thế giới cũng vậy, tôi trộm nghĩ: *“Có đạo nhiều, giữ đạo ít, sống đạo hiếm”*. Thiết tưởng đó là vấn đề chúng ta cần lưu ý và chấn chỉnh. Sống đạo mới là điều Chúa muốn, nếu

không thì chỉ là “mồ mà tô vôi” (x. Mt 23:27). Xin mở ngoặc: Một phụ nữ trung niên (trong đoàn với chúng tôi) đứng cầu nguyện trước tượng Đức Mẹ (vớt lên từ sông Mekong) ở bên trái cuối nhà thờ Bãi Cải, khi có người đến chụp hình, chị này tỏ ra khó chịu và cắn nhả, rồi tránh ra chỗ khác. Bạn nghĩ gì về phụ nữ này? Cách cầu nguyện như vậy có đẹp lòng Chúa? Đó là giữ đạo hay sống đạo?

Ô-kun Campuchia! Cảm ơn Campuchia! Nguyện xin Thiên Chúa chúc lành và xót thương những con người Campuchia chân chất và thành kính!

() ĐGM Oliver Michel Marie Schmitthaeusler sinh ngày 26-6-1970 tại Strasbourg (Pháp), thụ phong linh mục ngày 28-6-1998, được bổ nhiệm làm giám mục phụ tá GP Phnom Penh ngày 24-12-2009, hiệu tòa Catabum Castra, tấn phong giám mục ngày 20-3-2010, giám mục chính tòa GP Phnom Penh ngày 1-10-2010. GP Phnom Penh bao gồm TP Phnom Penh, Kep, Sihanoukville, Kandal, Takéo, Kampot, Kampong Speu và Koh Kong. Thống kê năm 2002 cho biết GP Phnom Penh có 4,4 triệu dân, chỉ có 13.250 người Công giáo, chia thành 4 giáo xứ, và chỉ có 17 linh mục. Hiện nay có thêm nhiều giáo họ.*

Cha ước mong đại lễ kính Lòng Thương Xót Cha trở thành chỗ nương náu và trú ẩn cho mọi linh hồn, nhất là các tội nhân đáng thương. Trong ngày hôm ấy, lượng thương xót dịu hiền thâm sâu của Cha sẽ được khai mở. Cha trào đổ cả một đại dương ân sủng xuống cho các linh hồn tìm đến với nguồn mạch xót thương của Cha. Người nào xưng tội và rước lễ sẽ được lãnh nhận hồng ân thứ tha mọi tội lỗi và mọi hình phạt. Ngày hôm ấy, mọi chốt ngăn những nguồn thác ân sủng đều được tháo mở.

Đừng linh hồn nào sợ đến bên Cha, cho dù tội lỗi họ có đỏ thắm như điều. Lòng nhân ái của Cha bao la đến nỗi cho đến đời đời, không một trí năng nào, dù nhân loại hay thiên thần, có thể dò thấu được. Tất cả những gì đang hiện hữu đều phát xuất từ lòng thương yêu thâm rất dịu dàng của Cha. (NK 699)

7 lá thư tình của Chúa Giêsu viết từ trên Thánh giá

(dựa trên bảy lời cuối của Chúa Giêsu trên Thánh Giá)

Cát Minh

(Tiếp theo và hết)

LÁ THƯ TÌNH YÊU THỨ TƯ

Lời Chúa: "*Lạy Thiên Chúa, lạy Thiên Chúa của con. Sao Ngài bỏ rơi con?*" (Mc 15:34)



Con yêu dấu của Thầy,

Khi Abraham vung dao định sát tế con của mình, thì Cha Thầy đã sai sứ thần đến cản lưỡi dao của Abraham, vì Ngài không đành tâm để Abraham mất đi người con một của mình. Nhưng với Thầy là Con yêu dấu của Ngài, vào giờ hấp hối

trên Thánh Giá, thì Ngài đã lặng thinh, để chính Thầy phải thảm thiết kêu lên: "*Cha ơi, sao Cha bỏ rơi Con?*".

Thầy nói điều đó vì Thầy biết trong cuộc đời của con, sẽ có lúc con cũng kêu lên: "*Lạy Thiên Chúa, lạy Thiên Chúa của con. Sao Ngài bỏ rơi con?*". Phải chăng vào lúc đó Thầy đi vắng hay Thầy lách mắt làm ngơ tiếng con kêu cầu? Không, Thầy minh xác với con là Thầy không bao giờ bỏ rơi con, vì nếu Thầy bỏ rơi con, thì cái chết của Thầy đã trở nên vô nghĩa đối với con. Như mặt trời rất cần thiết cho sự sống của cỏ cây. Thiếu ánh sáng cỏ cây sẽ chết, nhưng có lúc mặt trời cần được che khuất bởi những áng mây mù, để những cơn mưa kéo tới và tưới ướt mặt đất cho vạn vật được hồi sinh. Hạt lúa mì gieo vào lòng đất phải tan biến đi thì nó mới sinh nhiều hoa trái, **những lúc con đau khổ là lúc hoa trái của tình yêu đơm bông và kết trái ân sủng của Thiên Chúa**. Khi có tình yêu thì đau khổ luôn ẩn chứa niềm hạnh phúc, tựa như người mẹ đau đớn khi sanh nở nhưng vui mừng sung sướng khi thấy con chào đời.

Con đường của con đi sẽ có đau khổ và thập giá. Thầy có Thánh Giá của Thầy. Mẹ Maria có Thánh Giá của Mẹ, nhưng Thầy và Mẹ Thầy đã đi hết Đường Thánh Giá của mình. Vậy hỡi con, con muốn theo Thầy thì hãy vác thập giá mình mà theo Thầy. Trong mọi hoàn cảnh, con hãy nhớ rằng Thiên Chúa không làm điều gì vô nghĩa cả, và Thiên Chúa có thể biến sự dữ ra sự lành. Thánh Giá của Thầy là một ô nhục đối với người Do-thái, nhưng với con lại là Nguồn Ơn Cứu Rỗi.

Để tỏ lòng tin vào Thầy, con hãy cầm cây Thánh Giá áp lên trái tim và nói với Thầy rằng: *"Bỏ Thầy con biết theo ai, vì Thầy có lời ban sự sống đời đời"* (Ga 6:68). Con hãy tha thiết kêu cầu Danh Giêsu, vì Danh của Thầy có quyền năng chữa lành, xóa tan bóng đêm và sự dữ. Con hãy nói với Thầy về thánh giá của con đang có. Hãy xin Thầy cùng đồng hành vác thánh giá với con, như ông Simon đã cùng vác thánh giá với Thầy. Con đặt thánh giá xuống và viết tên con trên mảnh giấy hình trái tim để biết rằng trong trái tim của Thầy luôn có hình ảnh của con.

LÁ THƯ TÌNH YÊU THỨ NĂM

Lời Chúa: *"Ta khát!"* (Gioan 19:28)



Con yêu dấu của Thầy,

Lúc còn ở thế gian, Thầy đã chẳng nói với con rằng: "Ai khát hãy đến cùng Thầy, từ lòng Thầy sẽ tuôn chảy dòng **nước hằng sống**". Con người ở mọi thời đại, mọi giai cấp đều đói khát về tâm linh cho đến khi họ tìm được Đấng đã tạo dựng nên họ, cho đến khi họ nhận ra Người Cha trên trời. Họ chỉ được no thỏa trong tâm hồn khi tìm đến với Thầy và ở trong tình yêu của Thầy. Người phụ nữ

Samari ngồi bên bờ giếng thế mà chị vẫn khát. Chị chỉ hết khát khi chị biết xin dòng nước từ nơi Thầy. Người Do-thái xưa kia khát mong một Vị Cứu Tinh đến giải thoát họ khỏi cảnh nô lệ lầm than. Cha Thầy đã lắng nghe tiếng than khóc của họ và đã sai Thầy đến làm dịu mát cơn khát của họ. Thế nhưng, khi Thầy kêu lên: “Ta khát”, họ đã cho Thầy nếm giấm chua. Ôi, cho đến bao giờ Thầy mới khỏi khát vì sự bội bạc của con người?

Con thân mến, hôm nay cũng như hàng ngàn năm trước, Thầy vẫn còn cất cao tiếng kêu: “Ta khát”. Cái khát của Thầy đang biểu hiện trên những khuôn mặt của nạn nhân chiến tranh, bạo động và đàn áp; của bao nhiêu người cơm không đủ ăn, áo không đủ mặc; của những khuôn mặt trẻ thơ bị bán đi làm nô lệ tình dục; của những thai nhi không có cơ hội cất tiếng khóc chào đời; của những khuôn mặt già nua bệnh tật trong viện dưỡng lão; của những người chưa biết đến Thầy là ai,... Nỗi khát lớn lao nhất vẫn là khát tình người với Chúa và tình người với người. Thế giới hôm nay có rất nhiều Ladarô đang đói khát, nhưng cũng không thiếu gì những “người phú hộ” ăn ngon, mặc đẹp, nhà sang, xe xịn,...

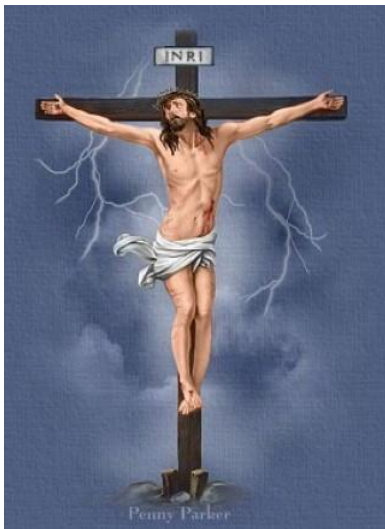
Con yêu, con có muốn là người được sai đi làm dịu cơn khát của Thầy không? Nếu con đã sẵn sàng, con hãy nếm thử một chút giấm chua mà Thầy đã nếm qua, và con hãy dành một ít phút tĩnh lặng nghĩ tới những khuôn mặt đang đói khát ở chung quanh con. Bắt đầu với những khuôn mặt rất gần với con như cha mẹ, anh chị em, chồng vợ, con cái. Họ là những người cha trao phó cho con, con hãy nhận ra họ đang đói khát điều gì? Có thể họ không thiếu cơm ăn áo mặc nhưng thiếu tình yêu, chung thủy, trách nhiệm, sự quan tâm của con dành cho họ. Nếu con muốn đi xa hơn nữa để làm dịu cơn khát của Thầy, con hãy nghĩ tới các ân nhân, họ hàng, bạn bè, người quen biết của con. Thầy chắc chắn rằng con sẽ tìm được một khuôn mặt đang đói khát vật chất hoặc tâm linh. Con hãy chia sẻ và cầu nguyện cho họ.

Con ơi, nếu không phải là con thì Thầy sẽ sai ai đi bây giờ? Nếu không phải ngay hôm nay thì đến bao giờ Thầy mới được

dịu cơn khát? **Thầy cảm ơn con nhiều lắm.** Thầy cho con biết, chỉ một chén nước lạnh con cho Thầy hôm nay, con sẽ được dư đầy nước trường sinh mai sau.

LÁ THƯ TÌNH YÊU THỨ SÁU

Lời Chúa: "Mọi sự đã hoàn tất" (Gioan 19:30)



Con yêu dấu của Thầy,

Để chu toàn Thánh Ý của Thiên Chúa Cha, Thầy đã phải đi qua 14 đàng Thánh Giá đau thương. Con thấy đó, đường thương khó của Thầy là đường lên đỉnh đồi, vì thế Thầy đã ngã lê bước và xuống đất nhiều lần, nhưng Thầy đã đứng dậy tiếp tục bước đi. Mỗi lần ngã xuống đất, Thầy lại nghĩ tới sự sa ngã của Adam – Eva, của vua Đavít, của Giuđa, của Phêrô, và cái ngã ngựa của Phaolô. Những cái ngã này đều khác nhau vì mỗi người có sự yếu đuối riêng của mình. Eva đã sa ngã vì trái táo kiêu ngạo. Đavít sa ngã vì sắc dục. Giuđa đã sa ngã vì tiền bạc. Phêrô sa ngã vì quá tự tin. Phaolô ngã vì đi tìm bắt các Kitô hữu của Thầy. Đằng sau sự sa ngã chính là bản tính xác thịt yếu đuối, danh vọng thế gian và quyền lực của sự dữ. Mỗi lần ngã là mỗi lần đau, mỗi lần đau là mỗi bài học để đời cho bản thân mình.

Cuộc đời của mỗi người là một cuộc chạy đua. Trong cuộc chạy đua trên thao trường, tất cả mọi người đều chạy, nhưng chỉ có một người đoạt giải. Con hãy chạy thế nào để chiếm cho được phần thưởng không bao giờ hư nát. Là lực sĩ điền kinh, con phải kiên cường đủ điều để hoàn tất cuộc đua. Như Thầy, Thầy đã đạt tới đỉnh Núi Sọ. Thầy đã chiến thắng sự chết và thần dữ. Thầy đã hoàn tất công cuộc cứu chuộc nhân loại.

Con thân mến, con hãy dành dành ít thời gian nhìn lại cuộc đua của con xem, con đang chạy đua ở đua trường nào và mức độ ra sao?

– Nếu là tu sĩ thì con đang chạy đua để mang nhiều linh hồn về cho Thầy. Trong cuộc đua này con hãy đạt cho được đức Khiết Tĩnh, Khó Nghèo, và Vâng Phục. Không phải bao nhiêu thánh lễ, công trình con đã làm, nhưng bao nhiêu sự khiết tịnh, khó nghèo và vâng phục con đã sống mới thật trân quý.

– Nếu con là vợ chồng, thì con đang chạy đua để xây dựng một giáo hội nhỏ thánh thiện của Thầy nơi gia đình của con. Trong cuộc đua này con hãy đạt cho được sự chung thủy, yêu thương, cảm thông và hiệp nhất.

– Nếu con là bậc con cái, thì con đang chạy đua để đạt cho được lòng thảo kính cha mẹ. Trong cuộc đua này, hãy vâng lời cha mẹ theo tinh thần của Thầy, vì đó là điều phải đạo.

Con còn một cuộc đua khác nữa cũng không kém quan trọng, đó là **chạy đua với chính mình**. Con hãy chạy làm sao để thắng được xác thịt và cái tôi to lớn của mình. Thầy biết có lúc con sẽ sa ngã. Con hãy tìm sức mạnh nơi Thầy và hãy can đảm đứng lên. Hãy nhìn về phía trước vì Thầy đang đứng chờ đợi con ở cuối đường. Vì con đang ở trong cuộc đua, con cần kiên cường để có thể đạt tới đích. Con hãy quyết tâm kiên cường hay từ bỏ một điều xấu nào đó như là một dấu chỉ con đang xé lòng vì yêu mến Thầy.

LÁ THƯ TÌNH YÊU THỨ BẢY

Lời Chúa: "*Lạy Cha, con xin phó thác hồn con trong tay Cha*" (Luca 23:46)

Con yêu dấu của Thầy,

Đây là Lá thư tình yêu cuối cùng trong bảy lá thư viết trên Thánh Giá mà Thầy viết cho con bằng tất cả tình yêu. Thầy đã viết cho con bằng Máu và Nước từ trái tim của Thầy. Thầy đã yêu con cho đến hơi thở cuối cùng. Dầu ấn tình yêu mà Thầy để lại cho con là chính Thịt và Máu của Thầy. Nếu hạt lúa mì gieo vào lòng đất mà không chết đi, thì nó vẫn trơ trọi một mình, còn nếu chết đi, nó mới sinh được nhiều hạt khác (Ga 12:24). Thầy chính là hạt lúa mì Cha Thầy gieo vào lòng đất đã chết đi để sinh hạt cứu rỗi cho con.



Con ơi, Thiên Chúa đã yêu thương con đến nỗi đã ban Con Một của Ngài cho con. Nếu ngày hôm nay, Ngài muốn chứng tỏ tình yêu của Ngài dành cho con thêm một lần nữa, thì Ngài chẳng còn gì để cho con. Ngài đã cho con tất cả rồi, và chỉ cần cho một lần là đủ, là vĩnh viễn ngàn thu. Có được Người Con của Ngài là con có tất cả. Con thật quý giá biết bao vì con là Con của Thiên Chúa, một Thiên Chúa uy quyền. Con hãy sống như một công chúa, một hoàng tử của Nước Trời. Hãy tung cánh bay cao như chim phượng hoàng về chân trời xanh thẳm bình yên, đừng sống cặm cụi như bầy gà trên mặt đất.

Thầy đi để dọn chỗ trên thiên đàng cho con. Hãy tin tưởng vào Lời của Thầy. Đừng sợ hãi, hỡi con, dù đường đời con đi có muôn ngàn gian khó và thử thách vì Thầy luôn ở cạnh con. Chén đắng cuộc đời con sẽ phải uống và thánh giá cuộc đời con sẽ phải mang. Con hãy bền đỗ đến cùng để sẽ được phục sinh với Thầy.

Con thân mến, để chứng minh niềm tin của con nơi Thầy, con hãy thắp lên một ngọn nến và nhận một câu Lời Chúa. Con hãy cầu nguyện và sống câu Lời Chúa này. **Thầy sẽ ở với con mọi ngày cho đến tận thế** (Mt 28:20).

Thầy của con, Giêsu Tình Yêu



GIÁO DỤC KITÔ GIÁO

Trắc nghiệm trước ngưỡng cửa hôn nhân

Gioakim Trương Đình Giai

(Kỳ cuối)

Trắc nghiệm trước ngưỡng cửa hôn nhân



Cần phải biết mình thực sự là ai và muốn gì, và người mà mình có ý định chọn làm bạn đời là ai và người ấy muốn gì.

Không phải chỉ là biết nghề nghiệp, tuổi tác, xuất thân, hoàn cảnh, mà điều quan trọng hơn là quan điểm sống, sở thích, khuynh hướng, dự định, ước mơ, thói quen, phong cách, cách ăn nói, cư xử, ưu khuyết điểm, quá khứ, hiện tại để sau này khi chung sống bạn không bất ngờ về những cách thể hiện của người ấy để đừng bao giờ nói: Phải mà trước đây tôi biết...

Đương nhiên không bao giờ có thể hiểu trọn vẹn đầy đủ về một con người vì con người không phải là quá khứ, hiện tại mà còn hay đúng hơn là tương lai. Đã từng có biết bao nhà bác học hồi thời đi học bị coi là ngu đần, biết bao thánh nhân hồi trai trẻ là những tội nhân, biết bao người trước khi lập gia đình rượu chè, cờ bạc nhưng sau khi lập gia đình lại đổi đời hoàn toàn và ngược lại...

Cần phải biết rõ vì sao hai bạn đến với nhau, nhận thức của người ấy về những giá trị nền tảng: tình yêu, trách nhiệm, đạo đức, gia đình, tôn giáo... Điều này vô cùng quan trọng vì nó quyết định hạnh phúc của đời sống hôn nhân gia đình của

chính bạn, và của những người thân của bạn, tránh cho bạn và cho họ mọi thứ hụt hẫng khổ đau.

Hôn nhân chỉ thực sự có ý nghĩa khi nó xuất phát từ tình yêu đích thực và nó là điều kiện cần để có hạnh phúc trong đời sống hôn nhân gia đình. Đừng bao giờ đùa với tình yêu vì như thế bạn đang đùa với hạnh phúc của chính bạn.

Chính vì thế bạn cần phải có một nhận thức đúng đắn và trưởng thành về tình yêu, giải thoát mình khỏi những ngộ nhận về tình yêu.

Một câu hỏi vô cùng quan trọng cho tất cả mọi người, đặc biệt đối với người bước vào đời sống hôn nhân mà mỗi người phải tự đặt ra cho mình và cho người mà định chọn làm bạn đời. Vì rất có khả năng quan niệm của hai người không giống nhau và đôi khi còn trái ngược. Vì thế cần phải giải mã câu nói "I love you" mà người ấy nói với bạn bởi từ yêu trong ngôn ngữ của người ấy không hẳn đồng nghĩa mà đôi khi còn trái ngược với từ yêu mà bạn nghĩ. Chính vì thế sự khôn ngoan đòi hỏi trước khi đi đến quyết định cuối cùng phải thật sự hỏi mình và hỏi nhau yêu là gì và chúng ta có yêu nhau đích thật không? Và cần phải có đủ thời gian và sáng suốt để kiểm chứng điều đó qua cách thức xử sự với nhau trong quan hệ giữa hai người vì thông thường người con gái dễ bị choáng ngợp trước lời tỏ tình này của người con trai. Sẽ thật nguy hiểm nếu người con gái thuộc tí lụy tình cảm và phải lòng chàng trai trong khi chàng trai lại là một gã hào hoa chuyên tán gái. Con trai thì gần như hiếm khi cần người yêu của mình nói với mình điều đó mà đúng hơn cần thấy người yêu của mình chấp nhận tình yêu của mình (bật đèn xanh) trừ khi có sự hồ nghi, không rõ ràng.

Có thể bước vào hôn nhân không có tình yêu không?

Xưa kia, đa phần cha ông chúng ta lấy nhau mà không có tình yêu trước. Dù trước đây có những cuộc hôn nhân không mấy hạnh phúc nhưng đa số đều bền chặt vì cơ chế đạo đức xã hội lúc bấy giờ còn chặt chẽ và tình nghĩa vợ chồng được coi trọng. Còn trong hiện trạng xã hội ngày nay bị ảnh hưởng quá nhiều bởi chủ nghĩa duy vật, tục hóa, chủ nghĩa cá nhân, duy

hưởng thụ nền văn hóa sự chết như kiểu nói của Đức Giáo hoàng Gioan Phaolô II, thật là phiêu lưu khi tiến đến hôn nhân mà không có tình yêu, nhất là khi bản thân người ấy chưa trưởng thành về mặt tâm lý và tâm linh, bị thúc ép bởi một động lực không rõ ràng, hay trần tục. Nguy hiểm chỉ thực sự bùng nổ sau khi lập gia đình, nhất là khi mục đích đeo đuổi khi tiến đến hôn nhân không đạt được như ý trong khi con tim vẫn còn vướng bận bởi những giây nhợ trong quá khứ và/ hay con tim vẫn tiếp tục tìm kiếm, rung động, vì chưa có bến đậu, trước những hình bóng hấp dẫn gặp đây đó được trong hiện tại hay tương lai. Điều này có thể là khởi đầu của những cám dỗ ngoại tình, có thể dẫn đến nguy cơ ngoại tình ít ra là trong tư tưởng. Và bạn sẽ gây ra đau khổ cho người bạn đời của bạn và con cái, là những người hoàn toàn vô tội, nạn nhân đáng thương của sự sai lầm tai hại của bạn, và ngay cả cho chính bản thân bạn. Một người còn có ít nhiều lương tâm, và nhất là lương tâm Kitô giáo, không thể nào có được sự bình an và niềm vui khi sống trong tình trạng ngoại tình cho dù chỉ là trong tư tưởng.

Bạn vẫn có thể đi vào hôn nhân không có tình yêu nếu bạn thích phiêu lưu nhưng với điều kiện bạn phải thực sự muốn yêu người ấy và có một quan niệm nghiêm chỉnh về hôn nhân về Bí tích hôn nhân, ít ra bạn phải có ý chí đủ mạnh để hướng con tim bạn về người bạn đời của bạn mà thôi chứ không bao giờ cho phép nó được hướng đến đối tượng nào khác. Điều đó hoàn toàn rất khó thực hiện, nếu không muốn nói là không thể được trong thế giới của văn hóa sự chết ngày nay, nhất là đối với phụ nữ, vốn bản tính sống theo tình cảm.

Phải chuẩn bị cho đời sống hôn nhân gia đình từ khi nào?

Chuẩn bị xa. Nếu là cha mẹ bạn phải chuẩn bị cho con mình ít ra là từ khi chào đời. Còn bản thân mình phải chuẩn bị từ tuổi có ý thức. Vì bạn sẽ tiến đến hôn nhân gia đình bằng cả con người của mình với những thói quen luyện tập, hành trang sức khỏe thể xác tinh thần, kiến thức, đạo đức do cha mẹ và chính bản thân bạn vun đắp và tất cả những điều đó góp phần

quyết định đối với hạnh phúc và sức khỏe của đời sống hôn nhân gia đình của bạn.

Chuẩn bị gần. Khi bạn có ý định lập gia đình, đã có đối tượng rõ ràng, việc chuẩn bị lúc này trở nên tối cần thiết. Về mặt vật chất, bạn phải cùng nhau xác định thống nhất về chỗ ở, mái ấm tương lai. Một góc riêng tư tuy thiếu tiện nghi vẫn hơn là một không gian tiện nghi nhưng lại chung với gia đình cha mẹ của hai bạn. Kể đến tốt nhất là có một nghề nghiệp ổn định, hoặc ít ra phải chuẩn bị sẵn tay nghề với một định hướng nghề nghiệp rõ ràng. Một khoảng tiền tiết kiệm cho những chi tiêu của tuần trăng mật và những sắm sửa ban đầu. Về mặt quan hệ, không thể tách rời hạnh phúc riêng tư ra khỏi hạnh phúc cộng đồng. Làm sao để gia đình hai bên trai gái được tốt đẹp, gắn bó, ít ra là quan hệ giữa gia đình hai bên với hai bạn. Làm sao để làm cho cha mẹ bạn có thiện cảm tốt đẹp với người bạn đời của bạn, nhất là nếu người con gái về nhà chồng thì làm sao, để gia đình chồng nhìn nhận, đón tiếp, cảm thông với con/ chị/ em dâu. Việc chuẩn bị trở nên vô cùng quan trọng vì mục đích đã được xác định rõ ràng/ Bạn cần được chuẩn bị một hành trang có tính hệ thống, liên quan trực tiếp đến đời sống hôn nhân gia đình.

Chuẩn bị cấp tốc. Khi bạn lên ngày cưới, việc chuẩn bị trở nên cấp bách. Chuẩn bị về mặt thể xác, tinh thần, tâm lý, thiêng liêng.

Làm thế nào để chuẩn bị cho đời sống hôn nhân gia đình?

Bằng học hỏi qua trường lớp, lớp vào đời, lớp chuẩn bị hôn nhân, qua chuyên viên, sách vở báo chí, bằng cách lắng nghe kinh nghiệm của những người đã lập gia đình khôn ngoan chín chắn, những mục tử kinh nghiệm.

Bằng cách vun trồng nhân đức, luyện tập các nhân đức, đặc biệt, hiền lành, khiêm tốn, nhẫn nại, từ tâm, ôn hòa, bao dung, tha thứ chịu đựng lẫn nhau... qua việc cầu nguyện, đọc, suy niệm Lời Chúa, tham dự các Bí tích, sống Lời Chúa, cụ thể bằng chính những bài tập quên mình, phục vụ hiến thân hằng ngày.

Những thực phẩm độc hại ít ngờ tới nhất

Thịt bò, thịt lợn, thực phẩm đóng hộp hay hoa quả đông lạnh có thể mang lại nhiều tác hại cho người dùng hơn là chúng ta vẫn nghĩ.

1. Thịt bò



Thịt bò có lẽ là loại thịt được ưa chuộng nhất, tuy nhiên, báo cáo của Bộ nông nghiệp Hoa Kỳ 2010 khiến những người nghiện loại thịt này phải dè chừng. Trong quá trình nuôi dưỡng, những con bò được cho ăn một lượng lớn thuốc kháng sinh, anthelmintic (một chất chống giun sán), những chất này đọng lại rất lâu trong cơ thể bò. Nếu dư lượng những chất này chưa phân hủy hoàn toàn mà đi vào cơ thể người, sẽ dẫn đến tê liệt thần kinh và tổn hại đến thận.

2. Thịt lợn



Cũng giống như thịt bò, thịt lợn cũng ẩn chứa nhiều mầm bệnh bên trong. Nguyên nhân cũng là do dư lượng kháng sinh còn quá nhiều trong thịt lợn, hệ quả của việc lợn được cho ăn quá nhiều kháng sinh. Dư lượng chất này đọng lại sẽ dẫn đến sự xuất hiện của tụ cầu khuẩn MRSA. Loại siêu khuẩn này được Trung tâm Phòng và Kiểm soát bệnh Hoa Kỳ (CDC) đánh giá là còn nguy hiểm hơn rất nhiều lần HIV.

3. Tôm đông lạnh

Nhiều người tiêu dùng tỏ ra tin tưởng với tôm đông lạnh. Trên thực tế, những con tôm này đã được bơm rất nhiều chất



bảo quản nhằm đảm bảo có thể để trong tủ lạnh cả năm mà không bị hỏng. Có nhiều trường hợp các cơ quan kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm đã phát hiện ra chất thuốc bảo vệ thực vật trong tôm đông lạnh.

4. Thịt băm viên



Do tính tiện lợi nên rất nhiều người lựa chọn thịt băm viên sẵn thay vì mua thịt về tự làm. Song, có thể dễ dàng nhận ra, thịt băm viên trải qua nhiều quá trình, qua nhiều công đoạn, sẽ rất khó tránh được việc nhiễm khuẩn. Thêm vào đó, hầu như không thể phát hiện những

dị vật khi thịt đã được băm nhuyễn.

5. Thực phẩm đóng hộp



Người tiêu dùng thường tỏ ra tin tưởng tính vệ sinh của thực phẩm đóng hộp bởi quá trình khử trùng kỹ lưỡng trước khi đóng gói. Tuy nhiên, vấn đề an toàn thực phẩm lại nằm ở chính những chiếc hộp đựng thực phẩm, bởi chất Bisphenol A trong hộp dễ dàng hòa tan vào thực

phẩm. Bisphenol-A (gọi tắt là BPA) là một loại hoá chất nhân tạo dùng để sản xuất nhựa PC. Khi đi vào cơ thể, BPA sẽ gây rối loạn hệ thần kinh, hoạt động sinh sản, về lâu dài có thể làm tổn thương não bộ và gây một số chứng bệnh khác.



6. Yến mạch

Không ai phủ nhận được công dụng của yến mạch, tuy nhiên, nếu mua những loại bột yến mạch được bày bán tràn lan có thể

mang lại những tác hại không đáng có. Bột yến mạch thường có độ ngọt rất cao, vấn đề nằm ở chỗ, những chất tạo độ ngọt cho bột yến mạch thường có tính kim loại nặng vượt xa mức cho phép, điều này gây ảnh hưởng không tốt đến sức khỏe.

7. Gà tây quay



Theo kết quả kiểm tra của các cơ quan vệ sinh an toàn thực phẩm Mỹ, 80% số lượng gà tây được bán đều chứa hàm lượng vi khuẩn quá cao. Đó là một trong những lí do số bệnh nhân nhập viện tăng cao sau Giáng Sinh.

8. Hoa quả đông lạnh



Nhiều người cho rằng hoa quả tươi và đông lạnh không khác nhau là mấy, nhưng thực sự lượng vi khuẩn ở hoa quả đông lạnh cao hơn. Rất nhiều vi khuẩn vẫn có thể sinh sôi trong môi trường lạnh, nếu người dùng chủ quan rất dễ dẫn đến ngộ độc.

9. Rau xà lách



Xà lách là một loại rau được nhiều bà nội trợ ưa thích, đặc biệt bởi tính chống oxy hóa cao. Tuy nhiên, nếu được trồng trong một môi trường ô nhiễm thì xà lách lại trở thành một "ổ vi khuẩn" đáng sợ. Chính vì vậy, khi mua nên chọn những lá rau có màu sắc bình thường, nếu có dấu hiệu bất thường, chắc chắn rau đã bị nhiễm độc.

Hoàng Nhi



MỤC LỤC

✠ Lá Thư Linh Hưởng	
◆ Mâu nhiệm Phục Sinh & Đau khổ	02
✠ Sống Lời Chúa	05
✠ Học Hỏi Linh Đạo	
◆ Tìm hiểu TĐ Thiên Chúa giàu lòng xót thương (B12)	13
✠ Bài Học Từ Cuộc Sống	
◆ Giá trị của một Thánh lễ Misa	17
✠ Những Lời Khôn Ngoan	20
✠ Diễn Đàn	
◆ Trái Tim Rất Yêu Dấu	22
◆ Nỗi trăn trở của Chúa	26
◆ Một vị Linh mục gần gũi	32
◆ Chữ hiểu – chữ tình	35
◆ Bên bếp lửa hồng	39
◆ Vật chất và hạnh phúc	43
◆ Lòng Chúa Thương Xót đến với Kampuchia	45
◆ 7 lá thư tình của Chúa Giêsu...	51
✠ GD Kitô giáo:	
◆ Trắc nghiệm trước ngưỡng cửa hôn nhân (kỳ cuối)	57
✠ Những thực phẩm độc hại ít ngờ tới nhất	61

